

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

(Công văn số:ngày của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)



Tổ chức đăng ký:

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp: 0106798702 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 24/03/2015, thay đổi lần thứ 09 ngày 26/12/2022

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Trung Dương, Xã Kiêu Kỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0221 3791 003

Website: www.ecoplastic.com.vn

Email: info@ecoplastic.com.vn

Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2023: 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng)

Phụ trách công bố thông tin:

Họ và tên : Ông Đào Quốc Hùng

Chức vụ : Thành viên Hội đồng Quản trị

Điện thoại : 0221 3791 003

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -**

MỤC LỤC

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT.....	5
PHẦN I: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG.....	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty	6
1.1 Thông tin chung	6
1.2 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty.....	7
1.3 Tóm tắt quá trình góp vốn, tăng vốn từ thời điểm thành lập.....	9
1.4 Ngày Công ty đáp ứng điều kiện công ty đại chúng	11
1.5 Thông tin về cơ cấu cổ đông tại ngày Công ty đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng ..	11
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty	11
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	11
4. Cơ cấu cổ đông.....	16
5. Danh sách công ty mẹ và công ty con của Công ty đại chúng, những công ty mà Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối đối với Công ty đại chúng ..	17
6. Hoạt động kinh doanh.....	18
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm gần nhất	26
7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Công ty	26
7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời gian gần nhất	28
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành	31
8.1 Vị thế của Công ty trong ngành.....	31
8.2 Triển vọng phát triển của ngành	32
9. Chính sách đối với người lao động.....	32
9.1 Tình hình lao động trong Công ty.....	32
9.2 Chính sách đối với người lao động.....	33
10. Chính sách cổ tức.....	35
11. Tình hình tài chính trong năm gần nhất và kỳ gần nhất.....	35
11.1 Các chỉ tiêu cơ bản.....	35
11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	40
12. Tài sản.....	41
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	41
13.1 Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2024.....	41
13.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên	41

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng	42
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	42
16. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty	43
PHẦN II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	44
1. Hội đồng quản trị.....	44
1.1 Danh sách thành viên Hội đồng quản trị	44
1.2 Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị	44
2. Ban Kiểm soát.....	49
2.1 Danh sách thành viên Ban Kiểm soát	49
2.2 Sơ yếu lý lịch thành viên Ban Kiểm soát.....	50
3. Ban Tổng Giám đốc.....	53
3.1 Danh sách thành viên Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác.....	53
3.2 Sơ yếu lý lịch thành viên Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác	53
4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty	54
5. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.....	55
6. Thống kê các giao dịch giữa công ty với người có liên quan theo quy định.....	57
PHỤ LỤC	58

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1: Quá trình tăng vốn điều lệ	9
Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến thời điểm ngày 25/03/2024.....	16
Bảng 3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 25/03/2024	16
Bảng 4: Doanh thu thuần theo loại hình.....	24
Bảng 5: Doanh thu thuần theo thị trường của Công ty.....	25
Bảng 6: Cơ cấu Lợi nhuận gộp theo loại hình.....	26
Bảng 7: Tình hình hoạt động kinh doanh.....	26
Bảng 8: Cơ cấu lao động của Công ty tính đến ngày 31/12/2023	33
Bảng 9: Tình hình công nợ.....	36
Bảng 10: Các khoản phải thu	36
Bảng 11: Các khoản phải trả	37
Bảng 12: Các khoản vay.....	38
Bảng 13: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước.....	39
Bảng 14: Hàng tồn kho.....	39
Bảng 15: Các chỉ tiêu tài chính cơ bản.....	40
Bảng 16: Tình hình tài sản cố định hữu hình của Công ty.....	41
Bảng 17: Kế hoạch kinh doanh năm 2024	41
Bảng 18: Cơ cấu doanh thu năm 2024 dự kiến	42
Bảng 19. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ	55
Bảng 20. Thống kê các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan năm 2022	57
Bảng 21. Thống kê các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan năm 2023	58

DANH MỤC HÌNH

Hình 1: Cơ cấu tổ chức của Công ty	11
Hình 2: Sơ đồ tổ chức quản lý của CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam	12
Hình 3: Doanh thu thuần theo loại hình giai đoạn 2021-2023	25
Hình 4: Tỷ trọng Doanh thu thuần theo thị trường giai đoạn 2021-2023	26
Hình 5: Cơ cấu tài sản năm 2021 - 2023	37

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Từ, cụm từ	Ngữ nghĩa
BCTC	: Báo cáo tài chính
BKS	: Ban Kiểm soát
Công ty/ECO PLASTIC	: Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam
CNĐKDN	: Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
CĐNB	: Cổ đông nội bộ
CP	: Cổ phần
CTCP	: Công ty cổ phần
DTT	: Doanh thu thuần
Điều lệ Công ty	: Điều lệ tổ chức và hoạt động CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
GDP	: Tổng thu nhập quốc dân
GTGT	: Giá trị gia tăng
HĐQT	: Hội đồng quản trị
HDPE	: Hạt nhựa nhiệt dẻo nguyên sinh polyethylene có mật độ cao (High density polyethylene resin)
LDPE	: Hạt nhựa nhiệt dẻo nguyên sinh polyethylene có mật độ thấp (Low density polyethylen)
LLDPE	: Hạt nhựa hỗn hợp của LDPE (Linear low density polyethylen resin)
LN	: Lợi nhuận
LNST	: Lợi nhuận sau thuế
NHNN	: Ngân hàng Nhà nước
PE	: Polyetylen – một loại nhựa nhiệt dẻo
SXKD	: Sản xuất kinh doanh
TTS	: Tổng tài sản
TNDN	: Thu nhập doanh nghiệp
TSCĐ	: Tài sản cố định
UBCKNN	: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
VSDC	: Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam
VĐL	: Vốn điều lệ
VCSH	: Vốn chủ sở hữu

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

PHẦN I: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty

1.1 Thông tin chung

Tên tổ chức đăng ký : **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM**
Tên tiếng Anh : VIET NAM ECO PLASTIC TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt : ECOPLASTIC VN

Logo : 

Trụ sở chính : Thôn Trung Dương, Xã Kiêu Ky, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ Nhà máy : Thôn Chí Trung, Xã Tân Quang, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Văn phòng đại diện : Đường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : 0221 3791 003

Website : www.ecoplastic.com.vn

Email : info@ecoplastic.com.vn

Vốn điều lệ : 200.000.000.000 đồng

Giấy CNĐKDN số : 0106798702 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 24/03/2015, thay đổi lần thứ 09 ngày 26/12/2022.

Người đại diện theo pháp luật : Ông Nguyễn Hữu Dương – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Ngành nghề kinh doanh chính : Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm từ plastic (bao bì nhựa, hạt nhựa)

Hoạt động sản xuất kinh doanh và thị trường tiêu thụ sản phẩm : - Sản xuất bao bì nhựa xuất khẩu cho thị trường nước ngoài và kinh doanh thương mại hạt nhựa trong nước.

- Hoạt động sản xuất bao bì nhựa chiếm tỷ trọng chính trong doanh thu của Công ty. Thị trường tiêu thụ sản phẩm bao bì túi nhựa của Công ty chủ yếu là thị trường nước ngoài, trong đó xuất khẩu sang các nước Châu Âu chiếm 80%-90% doanh thu từ mảng sản xuất bao bì nhựa, còn lại là các thị trường Mỹ, Nhật và một số nước Châu Phi.

- Hoạt động kinh doanh thương mại hạt nhựa trong nước được Công ty tập trung phát triển kể từ năm 2020, nhưng cũng đã mang lại nguồn doanh thu tốt và ổn định cho Công ty.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

1.2 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty

Lịch sử phát triển

Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam thành lập năm 2015, hoạt động trong lĩnh vực sản xuất bao bì nhựa màng mỏng truyền thống sử dụng trong đời sống sinh hoạt hàng ngày và kinh doanh thương mại hạt nhựa. Các sản phẩm bao bì nhựa của Công ty chủ yếu được xuất khẩu sang thị trường nước ngoài, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về mẫu mã và chất lượng. Tận dụng thế mạnh về kinh doanh thương mại, Công ty không chỉ sử dụng nguồn nguyên vật liệu hạt nhựa cho hoạt động sản xuất kinh doanh tại Nhà máy, mà còn được Công ty đưa vào thương mại trong nước, giúp tăng doanh thu và hiệu quả kinh tế cho Công ty.

-
- Năm 2015**
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam được thành lập vào ngày 24/03/2015 với số vốn điều lệ ban đầu là 6 tỷ đồng.
 - Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là sản xuất các sản phẩm từ nhựa (plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh). Nhà máy sản xuất đạt chuẩn ISO 9001:2015 được xây dựng trên diện tích trên 3.600 m² với công suất ban đầu 150 tấn sản phẩm/tháng. Sản phẩm chính là bao bì nhựa (túi T-shirt và túi Flat cuộn) được xuất khẩu sang một số nước như Ba Lan, Mỹ.
-
- Năm 2017**
- Công ty tăng vốn điều lệ lên 20 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Nhà máy được trang bị lắp đặt thêm hệ thống máy thổi màng LDPE, LLDPE, máy ép bao bì đứng – zipper, mắt cắt HMD, máy in trên màng nhựa, máy ép bao bì, máy tráng. Công suất tăng trên 20%, đạt 200 tấn sản phẩm/tháng. Các sản phẩm bao bì nhựa được sản xuất với công suất lớn hơn và đa dạng mẫu mã chủng loại (túi T-Shirt in nhiều màu, túi T-shirt cuộn, túi Die-cut, túi Flat gấp, túi rúi dây). Công ty mở rộng mạng lưới khách hàng, tiếp cận thêm nhiều thị trường nước ngoài như Nhật Bản, Singapore, Đức, Pháp.
 - Doanh thu năm 2017 Công ty bước đầu có sự đột phá khi đạt mức 143 tỷ đồng.
-
- Năm 2019**
- Công ty tăng vốn điều lệ lên 50 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Công ty thực hiện đầu tư nâng cấp lớn, đồng bộ cho toàn nhà máy: lắp đặt thêm hệ thống in 8 màu, máy cắt cuộn, máy sản xuất bao bì nhựa, máy xử lý bề mặt màng nhựa, máy kiểm tra độ bền. Tổng công suất nhà máy lên tới 300 tấn sản phẩm/tháng.
 - Với hệ thống khách hàng ổn định tại các thị trường Châu Âu, Mỹ và một số nước Châu Á, doanh thu của Công ty duy trì mức tăng trưởng cao và ổn định qua các năm, đặc biệt doanh thu năm 2019 của Công ty đạt 182 tỷ đồng, đánh dấu mốc phát triển quan trọng khi Công ty lọt vào danh sách 10 doanh nghiệp có doanh thu xuất khẩu cao nhất trong ngành bao bì nhựa tại miền Bắc.
-
- Năm 2020**
- Công ty đầu tư thêm dàn máy in ống đồng 10 màu, máy trộn hạt nhựa, máy hạt tạo, dây chuyền tạo hạt, máy thổi 5 lớp hiện đại ... nâng tổng công suất lên 600 tấn/tháng.
-

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

	<p>- Đứng trước những khó khăn do tác động của đại dịch Covid-19 đến hoạt động xuất khẩu tại thị trường nước ngoài, hoạt động kinh doanh thương mại hạt nhựa trong nước được Công ty tập trung đẩy mạnh phát triển.</p>
Năm 2022	<p>- Tháng 09/2022, Công ty tăng vốn điều lệ lên 100 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.</p> <p>- Tháng 12/2022: Công ty tăng vốn điều lệ lên 200 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.</p> <p>- Trong năm, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Nhựa Tân Quang, tương ứng sở hữu 45,71% vốn điều lệ của CTCP Nhựa Tân Quang.</p>
Năm 2023	<p>- Công ty tập trung đầu tư quảng bá, đẩy mạnh chiến lược marketing và phát triển hệ thống bán hàng nước ngoài nhằm tăng khả năng tiếp cận tệp khách hàng mới, từ đó nâng cao năng lực cho đội ngũ bán hàng và gia tăng doanh thu cho Công ty. Một số thị trường mới được Công ty khai thác như thị trường Châu Phi, Trung Đông cũng đóng góp đáng kể vào doanh thu từ hoạt động sản xuất bao bì nhựa của Công ty.</p> <p>- Với kinh nghiệm lâu năm trong ngành cùng những thế mạnh về năng lực sản xuất và giá thành cạnh tranh, Ban Lãnh đạo ECO PLASTIC và toàn thể đội ngũ cán bộ nhân viên toàn Công ty đã hoàn thành 98% kế hoạch doanh thu năm 2023 là 276 tỷ đồng, gấp gần 2 lần so với năm 2022.</p>

Trong suốt quá trình hoạt động và phát triển, Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam đã không ngừng nghiên cứu, cải tiến dây chuyền kỹ thuật, công nghệ sản xuất và mở rộng thị trường. Với nguồn cán bộ nhân viên giàu kinh nghiệm và có trình độ chuyên môn cao, Công ty đã dần khẳng định được vị thế tại các thị trường nước ngoài và phấn đấu trở thành một trong những doanh nghiệp sản xuất bao bì nhựa chất lượng hàng đầu tại Việt Nam.

[Hết nội dung tại trang này]

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -**

1.3 Tóm tắt quá trình góp vốn, tăng vốn từ thời điểm thành lập

Công ty được thành lập dưới hình thức công ty cổ phần vào tháng 03/2015 với số vốn điều lệ là 6 tỷ đồng. Trải qua quá trình phát triển, Công ty đã thực hiện 04 đợt nhằm mục đích mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Vốn điều lệ của Công ty hiện nay là 200 tỷ đồng.

Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty kể từ thời điểm thành lập đến nay như sau:

Bảng 1: Quá trình tăng vốn điều lệ

Lần	Thời gian hoàn thành đợt tăng vốn	VĐL tăng thêm (triệu đồng)	VĐL sau phát hành (triệu đồng)	Hình thức tăng vốn	Nội dung liên quan đến đợt phát hành	Căn cứ pháp lý của đợt phát hành	Cơ quan chấp thuận phát hành tăng vốn
Đầu	Thành lập Công ty	6.000	-	- Cổ đông sáng lập góp vốn thành lập		- Giấy CNĐKDN số 0106798702 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 24/03/2015. - Quyết định số 01/QĐ-NHỰA SINH THÁI của ĐHĐCĐ CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam ngày 14/03/2015; - Quyết định số 03/QĐ-NHỰA SINH THÁI của ĐHĐCĐ CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam ngày 22/06/2015.	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội
Lần 1	12/2017	14.000	20.000	- Phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu; - Cổ đông chuyển nợ thành vốn góp	- Phát hành 140.000 cổ phần với giá 100.000 đồng/cổ phần; - Mục đích sử dụng vốn: Bổ sung vốn lưu động của Công ty.	- Giấy CNĐKDN số 0106798702 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 3 ngày 11/12/2017; - Quyết định số 02/QĐ/-NHỰA SINH THÁI của ĐHĐCĐ CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam ngày 25/11/2017	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội
Lần 2	05/2019	30.000	50.000	- Phát hành cổ phần cho cổ	- Phát hành 200.000 cổ phần với giá 100.000 đồng/ cổ phần;	- Giấy CNĐKDN số 0106798702 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 24/05/2019;	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

Lần	Thời gian hoàn thành đợt tăng vốn	VDL tăng thêm (triệu đồng)	VDL sau phát hành (triệu đồng)	Hình thức tăng vốn	Nội dung liên quan đến đợt phát hành	Căn cứ pháp lý của đợt phát hành	Cơ quan chấp thuận phát hành tăng vốn
				đồng hiện hữu; - Cổ đông chuyển nợ thành vốn góp	- Mục đích sử dụng vốn: Bổ sung vốn lưu động của Công ty.	- Quyết định số 60/QĐ/-STVN của ĐHĐCĐ CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam ngày 17/05/2019.	
Lần 3	09/2022	50.000	100.000	- Phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu; - Cổ đông góp vốn bằng tiền	- Phát hành 500.000 cổ phần với giá 140.000 đồng/ cổ phần; - Mục đích sử dụng vốn: Bổ sung vốn lưu động của Công ty, góp vốn vào công ty liên kết để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.	- Giấy CNĐKDN số 0106798702 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 24/05/2019; - Nghị quyết số 12.09/2022/NQ-ĐHĐCĐ/NST của ĐHĐCĐ CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam ngày 12/09/2022; - Nghị quyết số 24.09/2022/NQ-HĐQT/NST của HĐQT CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam ngày 24/09/2022.	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội
Lần 4	12/2022	100.000	200.000	- Phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu; - Cổ đông góp vốn bằng tiền	- Phát hành 1.000.000 cổ phần với giá 100.000 đồng/ cổ phần; - Mục đích sử dụng vốn: Bổ sung vốn lưu động của Công ty.	- Giấy CNĐKDN số 0106798702 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 26/12/2022; - Nghị quyết số 21.11/2022/NQ-ĐHĐCĐ/NST của ĐHĐCĐ CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam ngày 21/11/2022; - Nghị quyết số 23.12/2022/NQ-HĐQT/NST của HĐQT CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam ngày 23/12/2022.	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG - CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

1.4 Ngày Công ty đáp ứng điều kiện công ty đại chúng

14/11/2023

1.5 Thông tin về cơ cấu cổ đông tại ngày Công ty đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng

- Tổng số cổ đông: 117 cổ đông
- Số lượng cổ đông không phải là cổ đông lớn: 114 cổ đông
- Tổng số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông không phải cổ đông lớn: 11.750.000 cổ phiếu (tương ứng tỷ lệ 58,75% vốn điều lệ Công ty)

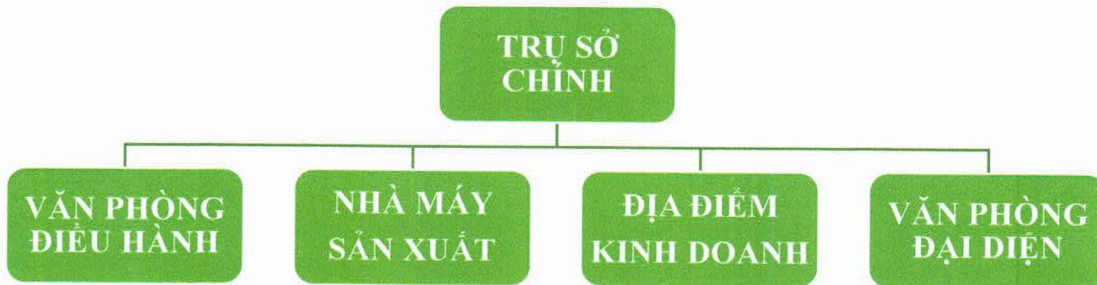
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam là đơn vị hạch toán độc lập, được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

Trụ sở chính của Công ty được đặt tại Thôn Trung Dương, Xã Kiều Ky, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội. Địa điểm kinh doanh của Công ty tại Thôn Chí Trung, Xã Tân Quang, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam. Trong năm 2023, Công ty mở rộng thêm một văn phòng đại diện tại địa chỉ Đường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam để thuận tiện giao dịch và mở rộng mạng lưới khách hàng.

Nhà máy sản xuất của Công ty có diện tích hơn 3.600 m² được đặt tại Thôn Chí Trung, Xã Tân Quang, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên.

Hình 1: Cơ cấu tổ chức của Công ty



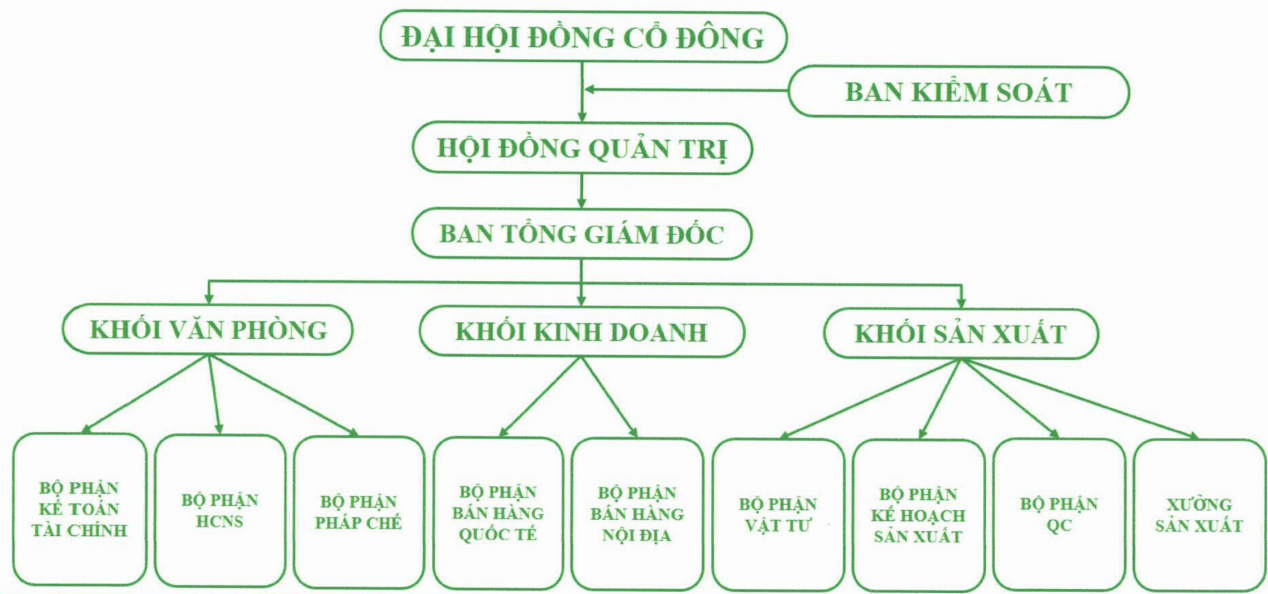
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Hiện tại, Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam đang áp dụng theo mô hình tổ chức của công ty cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty.

Trải qua quá trình phát triển, bộ máy quản lý của Công ty được xây dựng theo cấu trúc chức năng phù hợp với lĩnh vực hoạt động và được mô tả trong sơ đồ dưới đây.

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -**

Hình 2: Sơ đồ tổ chức quản lý của CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam



BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

➤ **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc quyền và nghĩa vụ được pháp luật và Điều lệ Công ty quy định. Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định phương hướng phát triển của Công ty; thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh; quyết định bộ máy tổ chức của Công ty và các quyền hạn và nghĩa vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

➤ **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị (HDQT) là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có quyền quyết định kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty; giám sát, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty và các quyền và nghĩa vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị của Công ty bao gồm 05 thành viên. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

➤ **Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát (BKS) do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước pháp luật và ĐHĐCĐ về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Ban Kiểm soát bao gồm 03 thành viên với nhiệm kỳ hoạt động không quá 05 năm và có thể được bầu lại với nhiệm kỳ không hạn chế.

➤ **Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc bao gồm Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và pháp luật về việc thực hiện về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Hiện tại, Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

➤ **Khối văn phòng**

✦ **Bộ phận Kế toán – Tài chính**

Bộ phận Kế toán – Tài chính là bộ phận chịu trách nhiệm chính về công tác quản lý tài chính, kế toán, thống kê, thông tin kinh tế của Công ty theo các quy chế phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật; kiểm tra, giám sát các khoản thu chi tài chính, các nghĩa vụ thu nộp,

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG **- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -**

thanh toán nợ; kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản; phát hiện, ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính kế toán; tham mưu cho Ban Lãnh đạo và phối hợp với các bộ phận chức năng kiểm soát các chi phí phát sinh; cân đối và lập kế hoạch thu chi; tham mưu cho Ban Lãnh đạo trong việc tuân thủ và vận dụng các quy định pháp luật về kế toán - tài chính.

✦ Bộ phận Hành chính – Nhân sự

Bộ phận Hành chính – Nhân sự là bộ phận thực hiện các chức năng quản lý công tác tổ chức, công tác hành chính, quản lý nhân sự và lao động tiền lương. Bộ phận Hành chính – Nhân sự chịu trách nhiệm về công tác nhân sự, lao động tiền lương, tham mưu và tổ chức thực hiện các quy chế quản lý nội bộ và các chính sách đối với người lao động; công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao tay nghề, công tác hành chính, quản trị; công tác thi đua khen thưởng; công tác đoàn thể; quản lý và lưu trữ các văn bản hành chính; triển khai thực hiện và quản lý các công tác liên quan đến tổ chức hoạt động văn phòng, tạp vụ, lưu trữ văn thư, và chăm sóc sức khỏe cho người lao động của Công ty.

✦ Bộ phận Pháp chế

Bộ phận Pháp chế là bộ phận có trách nhiệm đảm bảo các hoạt động của Công ty được diễn ra theo đúng trình tự và quy định của pháp luật hiện hành. Bộ phận Pháp chế hỗ trợ cho Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận có liên quan thực hiện các nhiệm vụ như: tham gia đàm phán, thương thảo các hợp đồng của Công ty với các đối tác trong kinh doanh; thẩm định các hợp đồng hợp tác, các dự án đầu tư để đảm bảo không trái quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và tránh những sơ hở, sai sót có thể dẫn đến gây thiệt hại cho Công ty.

➤ Khối kinh doanh

✦ Bộ phận bán hàng quốc tế

Bộ phận bán hàng quốc tế chịu trách nhiệm tổ chức kinh doanh; tìm kiếm các khách hàng, đối tác quốc tế tiềm năng, mở rộng thị trường tiêu thụ; chăm sóc các đối tác, khách hàng quốc tế thân thiết; xây dựng và tổ chức triển khai các hoạt động tiếp thị và truyền thông nhằm tiếp cận được những khách hàng và thị trường mới; tiếp nhận phản hồi của các khách hàng về chất lượng sản phẩm; phối hợp với các bộ phận khác trong Công ty để quản lý công tác nhập xuất hàng hóa và nghiên cứu các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng đặc biệt là những khách hàng tại các thị trường “khó tính” như Nhật Bản, Châu Âu.

✦ Bộ phận bán hàng nội địa

Bộ phận bán hàng nội địa được thành lập với nhiệm vụ xây dựng chiến lược kinh doanh, tìm kiếm, khai thác, mở rộng tệp khách hàng trong nước; phát triển hệ thống phân phối, quảng bán

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG **- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -**

thương hiệu ECO PLASTIC trên toàn quốc; đồng thời kết hợp với các bộ phận liên quan để giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng nhằm mang đến các sản phẩm tốt nhất cho khách hàng.

➤ **Khởi sản xuất**

✦ **Bộ phận vật tư**

Bộ phận vật tư có trách nhiệm tìm kiếm các nhà cung cấp vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất; đàm phán giá cả với các nhà cung cấp để có được mức giá nguyên vật liệu đầu vào hợp lý dựa theo giá cả thị trường; tiếp nhận nhu cầu mua hàng của các bộ phận liên quan và tiến hành gửi đơn đặt hàng cho các nhà cung cấp; thực hiện soạn thảo hợp đồng mua bán, hợp đồng nguyên tắc; theo dõi tiến độ giao hàng của nhà cung cấp để đáp ứng lịch sản xuất của các nhà máy, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh về hàng hóa với các nhà cung cấp như các vấn đề liên quan đến chất lượng, tiến độ giao hàng,... để đảm bảo việc sản xuất được thông suốt.

✦ **Bộ phận kế hoạch sản xuất**

Bộ phận kế hoạch sản xuất có trách nhiệm lên kế hoạch về khối lượng nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất, máy móc thiết bị, thời gian thực hiện đơn hàng,... ngay sau khi nhận được thông tin đơn đặt hàng từ khối kinh doanh. Đồng thời, bộ phận kế hoạch sản xuất cũng có trách nhiệm phối hợp với khối kinh doanh để đưa ra báo giá tốt nhất đối với từng đơn đặt hàng của khách hàng; phối hợp với bộ phận vật tư kiểm soát số lượng, chất lượng nguyên vật liệu đầu vào phục vụ cho hoạt động sản xuất; phối hợp với xưởng sản xuất để đảm bảo tiến độ thực hiện đơn hàng.

✦ **Bộ phận Kiểm soát chất lượng (Bộ phận QC)**

Là bộ phận phụ trách việc kiểm tra chất lượng sản phẩm trước và sau khi sản xuất, xuất kho nhằm đảm bảo các sản phẩm của Công ty luôn đạt tiêu chuẩn do khách hàng đề ra. Kết hợp với các Phòng/ ban liên quan xây dựng, áp dụng vận hành và cải tiến Hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2015, SA 8000, HACCP vào trong Công ty một cách phù hợp, hiệu quả. Nhận và kết hợp với Phòng Kinh Doanh xử lý và giải đáp các thắc mắc, khiếu nại của khách hàng liên quan đến chất lượng sản phẩm. Chủ trì và phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các hành động khắc phục, phòng ngừa, cải tiến trong hoạt động kiểm soát chất lượng sản phẩm.

✦ **Phân Xưởng sản xuất**

Phân xưởng sản xuất là đơn vị chịu trách nhiệm nhận kế hoạch sản xuất căn cứ kế hoạch tổng thể theo yêu cầu và tổ chức công việc theo đúng quy trình công nghệ, đơn đặt hàng, và kế hoạch sản xuất được giao, đảm bảo chất lượng, năng suất đúng tiến độ; Cân đối năng lực sản xuất, chủ động đề xuất các giải pháp nâng cao hệ số khai thác, sử dụng máy móc và nguồn nhân lực sản xuất; Chỉ đạo việc xây dựng, duy trì việc thực hiện các quy trình sản xuất, quy trình quản lý chất lượng sản phẩm, các quy trình thực hiện công việc; Chỉ đạo các vấn đề liên quan đến kỹ thuật sản

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

phẩm; Chỉ đạo việc xây dựng định mức nhân công, định mức tiêu hao nguyên vật liệu, định mức tiêu hao khác trong sản xuất. Ngoài ra, các kỹ sư cơ điện trực thuộc phân xưởng sản xuất chịu trách nhiệm vận hành, bảo trì và nâng cấp các công cụ, động cơ, máy móc, dây chuyền sản xuất trong nhà máy để đảm bảo thiết bị hoạt động ổn định, an toàn giúp quá trình sản xuất tiến hành theo đúng kế hoạch đề ra.

4. Cơ cấu cổ đông

Tổng số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành của Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam là: 20.000.000 cổ phiếu với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến thời điểm ngày 25/03/2024

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Giá trị theo mệnh giá (VND)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài	117	20.000.000	200.000.000.000	100
1	Trong nước	117	20.000.000	200.000.000.000	100
1.1	Nhà nước	0	0	0	0
1.2	Tổ chức	0	0	0	0
1.3	Cá nhân	117	20.000.000	200.000.000.000	100
2	Nước ngoài	0	0	0	0
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	0	0	0	0
2.2	Cá nhân	0	0	0	0
	Tổng cộng	117	20.000.000	200.000.000.000	100
II	Cổ đông lớn, cổ đông khác	117	20.000.000	200.000.000.000	100
1	Cổ đông lớn	3	8.250.000	82.500.000.000	41,25
2	Cổ đông khác	114	11.750.000	117.500.000.000	58,75
	Tổng cộng	117	20.000.000	200.000.000.000	100

(Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 25/03/2024 của CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam)

➤ **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

Bảng 3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 25/03/2024

STT	Tên cổ đông	Số CCCD	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Văn Bình			4.000.000	20,0
2	Nguyễn Hữu Dương			2.250.000	11,25

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

STT	Tên cổ đông	Số CCCD	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
3	Nguyễn Đình Tuấn			2.000.000	10,0
Tổng cộng				8.250.000	41,25

(Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 25/03/2024 của CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam)

➤ **Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ:**

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty số 0106798702 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam được thành lập và đi vào hoạt động kể từ ngày 24/03/2015. Theo quy định khoản 3, khoản 4 - Điều 120 Luật Doanh nghiệp 2020, các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được bãi bỏ sau thời hạn 03 năm, kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Do vậy, tính đến thời điểm hiện tại đã quá thời hạn 03 năm, nên các hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phần của cổ đông sáng lập Công ty đều đã hết hiệu lực.

5. Danh sách công ty mẹ và công ty con của Công ty đại chúng, những công ty mà Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối đối với Công ty đại chúng

5.1 Danh sách công ty mẹ của công ty đại chúng: Không có.

5.2 Danh sách công ty con của công ty đại chúng: Không có.

5.3 Danh sách công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có

5.4 Danh sách công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng: Không có

5.5 Danh sách công ty liên kết của công ty đại chúng:

➤ **Công ty Cổ phần Nhựa Tân Quang**

Địa chỉ: Thôn Chí Trung, Xã Tân Quang, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên

Giấy CNĐKDN số: 0901125195

Vốn điều lệ: 70 tỷ đồng

Hoạt động kinh doanh chính: Kinh doanh thương mại hạt nhựa

Tỷ lệ sở hữu của ECO PLASTIC: Tính đến thời điểm ngày 31/12/2023, Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam sở hữu 45,71% tổng số cổ phần của Công ty Cổ phần Nhựa Tân Quang.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

6. Hoạt động kinh doanh

6.1 Sản phẩm, dịch vụ chính

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty bao gồm: (1) Sản xuất và xuất khẩu bao bì nhựa; (2) Kinh doanh thương mại hạt nhựa. Các sản phẩm của Công ty được sản xuất trên dây chuyền thiết bị hiện đại, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về hệ thống kiểm soát chất lượng và quản lý môi trường như Chứng chỉ ISO 9001:2015 do Diễn đàn Công nhận Quốc tế (IAF) cấp.

a. Sản xuất và xuất khẩu bao bì nhựa

Các sản phẩm bao bì nhựa của Công ty đang sản xuất bao gồm: bao bì đựng rác, bao bì in nhiều màu, bao bì cuộn, bao bì siêu thị, ... dưới hình thức túi T-shirt (*túi có 2 quai giống hình dạng chiếc áo may ô*), túi Die-cut (*túi cắt khuôn 3 biên hoặc đáy đứng*), và túi Flat cuộn (*túi có miệng bằng, không quai, dung tích lớn*).

Chi tiết các sản phẩm bao bì nhựa của Công ty như sau:

➤ Túi T-shirt/ T-shirt in/T-shirt cuộn

Chất liệu: HDPE 6-64 mic
(nguyên chất và tái chế)
LPDE 18-50 mic
MDPE/ LLDPE

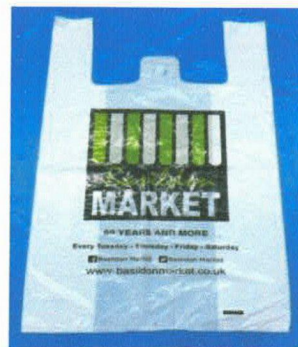
Chiều rộng: 100-850 mm

Chiều dài: 120-150 mm

Số màu in: 1-4

Sử dụng: Túi mua sắm, túi đựng hàng tạp hóa, túi đựng rác, v.v.

Năng lực sản xuất: 500 tấn mỗi tháng



➤ Túi Die-cut (*túi cắt khuôn*)

Chất liệu: HDPE 16-30 mic
LDPE 30-40 mic

(nguyên chất hoặc tái chế)

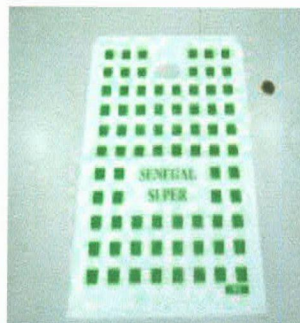
Chiều rộng: 250-500 mm

Chiều dài: 300-800 mm

Số màu in: 1-4

Sử dụng: Siêu thị, cửa hàng bán lẻ, trung tâm mua sắm, cửa hàng tạp hóa, hộ gia đình

Năng lực sản xuất: 100 tấn mỗi tháng



BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

➤ **Túi Flat (túi đựng rác, túi cuộn, túi đựng rác rút dây, túi đựng thực phẩm)**

Chất liệu: HDPE 10-35 mic

LDPE 20-95 mic

(nguyên chất hoặc tái chế, nhựa bền chắc)

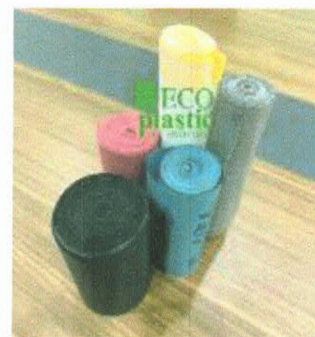
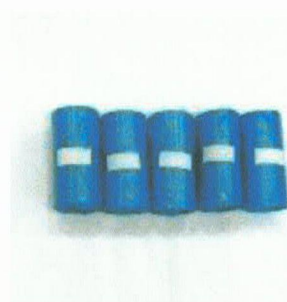
Chiều rộng: 400-1100 mm

Chiều dài: 400-1600 mm

Số màu in: 1-4

Sử dụng: Dùng để đóng gói thực phẩm trong siêu thị, nhà hàng, trường học, bệnh viện
Sử dụng hộ gia đình hàng ngày

Năng lực sản xuất: 100 – 150 tấn mỗi tháng



Các sản phẩm bao bì của ECO PLASTIC được sản xuất trên dây chuyền máy móc hiện đại và áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng của Nhật. Với hệ thống 40 máy thổi màng và 40 máy cắt hoạt động liên tục, ECO PLASTIC luôn đảm bảo việc sản xuất đạt tiến độ yêu cầu và chất lượng sản phẩm chuẩn xác, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật khác nhau của khách hàng.

Nhà máy sản xuất của ECO PLASTIC được xây dựng trên diện tích trên 3.600m² tại huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên với đầy đủ trang thiết bị máy móc phục vụ công tác sản xuất đa dạng, phức tạp theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, đáp ứng được tất cả yêu cầu của khách hàng. Với năng lực hiện có của Nhà máy và đội ngũ kỹ sư và công nhân lành nghề, hàng năm ECO PLASTIC có thể sản xuất với công suất tối đa gần 600 tấn sản phẩm/tháng để phục vụ, đáp ứng theo yêu cầu của khách hàng và đảm bảo chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn đầu ra. Ngoài ra, nhà máy còn lắp đặt hệ thống máy thổi bụi, lưới chống côn trùng và hệ thống máy móc thiết bị quản lý chất lượng tân tiến.

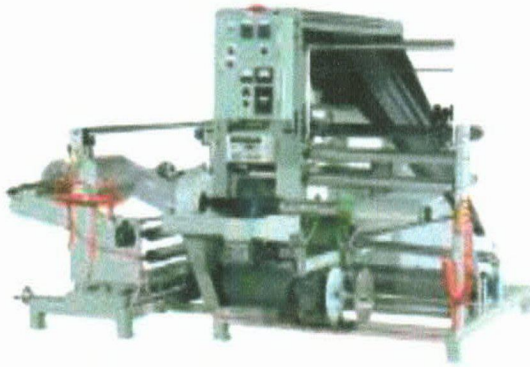
Để đảm bảo yếu tố đầu vào ổn định trong quá trình sản xuất, nguồn nguyên liệu hạt nhựa được Công ty ưu tiên lựa chọn, nhập khẩu trực tiếp từ các đơn vị nước ngoài có uy tín và thương hiệu trong ngành. Nguyên vật liệu được kiểm soát chất lượng từ đầu vào, quá trình lưu kho, bảo quản theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 và thực hiện theo quy trình quản lý 5S.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

Hiện nay, các sản phẩm bao bì nhựa của Công ty chủ yếu được xuất khẩu sang thị trường nước ngoài, trong đó gần 90% sản phẩm được xuất khẩu sang thị trường Châu Âu (Pháp, Hà Lan, Anh, Ý, Đức), các thị trường khác như Mỹ, Úc, một số nước Châu Á (Nhật, Singapore, Hồng Kông) và một số nước Châu Phi chiếm trên 10%. Theo số liệu của Tổng cục Hải quan năm 2022 - 2023, ECO PLASTIC nằm trong danh sách 10 nhà sản xuất và xuất khẩu bao bì nhựa có doanh thu xuất khẩu cao nhất tại miền Bắc.

Một số máy móc thiết bị của Công ty

Máy gấp và cuộn tốc độ cao



Máy chia cuộn và hàn kín



Máy thổi màng hai lớp LDPE



Máy thổi màng nhiều lớp



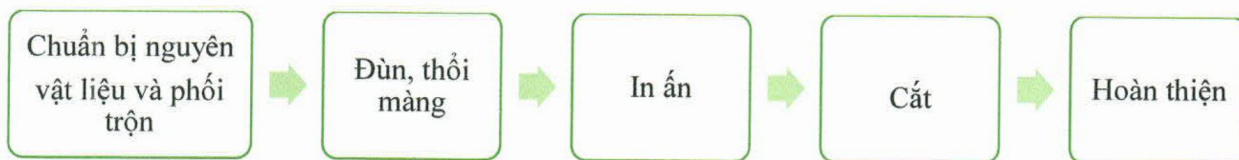
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

Một số hình ảnh nhà máy sản xuất



BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG - Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

➤ **Mô tả quy trình sản xuất bao bì nhựa** (đối với từng đơn đặt hàng)



✦ **Chuẩn bị nguyên vật liệu và phối trộn**

Hạt nhựa PE là nguyên liệu chính trong quá trình sản xuất bao bì. Tùy vào mỗi đơn đặt hàng mà hạt nhựa PE, hạt tạo màu và các hạt phụ gia khác,.... được phối trộn theo tỷ lệ phù hợp, đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.

✦ **Đùn, thổi màng**

Đây là bước quan trọng nhất trong quá trình sản xuất bao bì nhựa. Nguyên vật liệu đã chuẩn bị được đưa vào máy thổi túi và được nấu chảy trong điều kiện được kiểm soát và ở nhiệt độ khoảng 3800°F khiến chúng nóng chảy và mềm dẻo.

Sau đó hỗn hợp nóng chảy bị ép - đùn qua một khuôn dạng ống của máy thổi túi. Khi đang ở nhiệt độ cao, một đầu ra của ống được cố định lại và thổi không khí và tạo thành dạng bong bóng, máy thổi sẽ kéo dài đến kích thước và độ dày mong muốn theo đặt hàng của khách. Sau đó, chúng được chạy qua hệ thống làm mát và hệ thống thanh cuộn để gấp hông và tạo hình dạng ban đầu cho bao bì nhựa.

✦ **In ấn**

Các cuộn màng sẽ được chuyển qua bộ phận máy in. Phụ thuộc theo bản thiết kế đã được phê duyệt cùng số màu in và số lượng túi in mà công đoạn in túi sẽ được xử lý bằng kỹ thuật in lưới, kỹ thuật in ống đồng hay in flexo.

✦ **Cắt**

Các cuộn màng tiếp tục được chuyển sang bộ phận cắt để tạo thành các túi riêng biệt từ các cuộn màng. Cơ chế hoạt động của các máy cắt túi ni lông là dùng nhiệt để tạo đáy túi và cắt miệng túi bằng một dao dạng thanh hoặc hình dạng tùy chỉnh phù hợp.

✦ **Hoàn thiện**

Đây là bước cuối cùng trong quy trình sản xuất bao bì PE. Tùy theo yêu cầu của khách hàng mà bổ sung các công đoạn như: cắt, đánh dấu, gấp nếp, dập quai, gắn quai, ... hoàn thiện bao bì theo hình dạng, kích thước, số lượng đảm bảo tính chuẩn xác và thẩm mỹ cho từng mẫu mã bao bì.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

b. Kinh doanh thương mại hạt nhựa

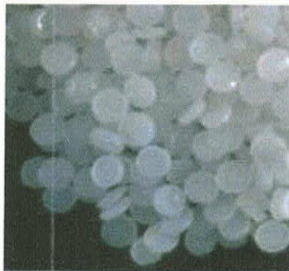
Hạt nhựa là nguyên liệu được sử dụng chính trong ngành sản xuất bao bì ngoài các vật liệu như giấy, thủy tinh và kim loại. Các loại hạt nhựa dùng để sản xuất bao bì là một sản phẩm được tạo thành từ một số quá trình xử lý công nghiệp khác nhau từ dầu thô.

Trên thị trường hiện nay, bao bì làm từ nhựa được sử dụng rộng rãi nhờ tính năng tiện dụng và giá thành rẻ. Mỗi loại bao bì được sản xuất bởi loại hạt nhựa khác nhau, chúng mang những đặc tính riêng biệt để phù hợp với sản phẩm bên trong.

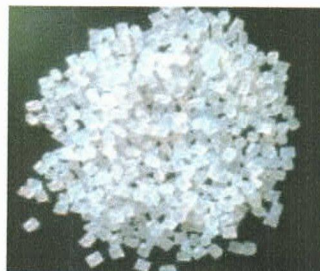
Công ty triển khai hoạt động kinh doanh thương mại hạt nhựa nguyên sinh và hạt nhựa tái sinh. Cụ thể như sau:

Hạt nhựa nguyên sinh (hạt nhựa HDPE, hạt nhựa LDPE, hạt nhựa LLDPE): là loại hạt nhựa được sản xuất hoàn toàn nguyên chất, không pha tạp, không chứa phụ gia từ quá trình xử lý, chung cất phân đoạn dầu mỏ. Hạt nhựa nguyên sinh rất dễ nhận ra vì chúng trong suốt, không màu. Bao bì được làm từ nhựa nguyên sinh có tính dẻo dai cao, chịu lực tốt, tính thẩm mỹ cao do bề mặt bóng mịn, màu sắc tươi sáng.

Hạt nhựa HDPE



Hạt nhựa LDPE



Hạt nhựa LLDPE



- Được thị trường ưa chuộng bởi độ dẻo dai, chịu lực tốt
- Được dùng để sản xuất bao bì PE

- Có mật độ polyethylene thấp hơn HDPE
- Có độ bền, độ dẻo cao và không phản ứng với các hóa chất khác gây độc hại nên đảm bảo an toàn cho người sử dụng

- Độ bền cao hơn LDPE và ngang với HDPE và độ cứng lại thấp hơn HDPE
- Đặc tính linh hoạt, dễ tạo ra các loại hơn so với LDPE nên tiết kiệm vật liệu và chi phí giá thành sản phẩm cũng giảm

Hạt nhựa tái sinh (hạt tạo LD, hạt tạo HD, hạt tím): loại hạt nhựa này được sản xuất từ sản phẩm nhựa đã qua sử dụng, trải qua quá trình thu gom, phân loại, xử lý và được nung chảy thành sợi hoặc hạt để trở lại làm nguyên liệu sản xuất nhựa. Do độ tinh khiết sẽ giảm dần sau nhiều lần tái chế, chính vì thế hạt nhựa tái sinh sẽ được phân loại ra nhiều màu khác nhau. Bao bì nhựa tái sinh có độ dẻo dai, chịu lực



BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG - Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

và tính thẩm mỹ kém hơn bao bì nhựa nguyên sinh, tuy nhiên nó có giá thành rẻ hơn nhựa nguyên sinh nên được sử dụng rất nhiều trong cuộc sống.

Công ty luôn chủ động theo dõi biến động thị trường và lên kế hoạch nhập hàng bám sát với nhu cầu thực tế của doanh nghiệp và mang lại hiệu quả kinh tế. Nguồn cung cấp hạt nhựa thương mại của Công ty chủ yếu từ các nước khu vực Trung Đông và Hàn Quốc, Mỹ - những nước có trữ lượng dầu mỏ, khí ga tự nhiên lớn trên thế giới là nguyên liệu đầu vào sản xuất hạt nhựa.

Việc tìm kiếm được các nguồn cung cấp nguyên vật liệu chất lượng với giá thành cạnh tranh từ nước ngoài và lợi thế đội ngũ cán bộ có nhiều năm kinh nghiệm trong ngành, ECO PLASTIC đã nắm bắt cơ hội để mở rộng thị trường kinh doanh trong nước và trở thành một trong những đơn vị kinh doanh thương mại hạt nhựa có uy tín tại Việt Nam. Hạt nhựa thương mại của Công ty trong những năm gần đây chủ yếu được phân phối trực tiếp cho các đơn vị sản xuất cùng ngành tại các tỉnh miền Bắc, nhằm giảm thiểu chi phí vận chuyển và tối ưu nguồn lực phát triển thị trường. Doanh thu từ hoạt động thương mại hạt nhựa chiếm tỷ trọng từ 30% đến 50% trên tổng doanh thu thuần của Công ty kể từ năm 2020 đến nay.

6.2 Cơ cấu doanh thu thuần

✦ Cơ cấu doanh thu thuần theo loại hình

Bảng 4: Doanh thu thuần theo loại hình

(ĐVT: Triệu đồng)

STT	Doanh thu thuần theo loại hình	Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Thương mại	56.157	37,7%	40.579	28,7%	140.570	50,8%
2	Sản xuất	92.358	62,1%	100.672	71,2%	134.772	48,7%
3	Bán phế/khác	2.113	1,4%	276	0,2%	1.205	0,4%
4	Giảm trừ doanh thu	(1.839)	-1,2%	(52)	0,0%	-	-
Tổng cộng		148.789	100,0%	141.475	100,0%	276.547	100,0%

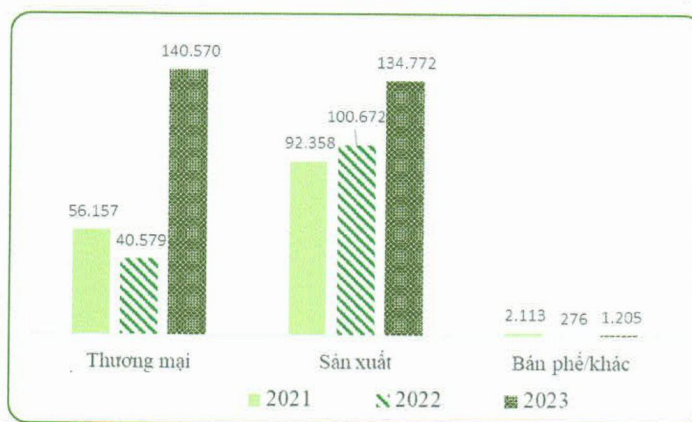
(Nguồn: Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam)

Nhìn chung, sản phẩm bao bì nhựa vẫn luôn là thế mạnh của Công ty trong suốt những năm qua. Doanh thu từ mảng sản xuất bao bì nhựa vẫn đóng vai trò chủ chốt trong cơ cấu tổng doanh thu của Công ty, chiếm 62% năm 2021, 71% năm 2022 và gần 49% năm 2023. Doanh thu sản xuất bao bì nhựa có sự tăng trưởng đều đặn và ổn định qua các năm, cụ thể tăng 33% từ 100,6 tỷ năm 2022 lên 134,7 tỷ năm 2023. Đặc biệt từ năm 2022, Công ty đã giảm thiểu tỷ trọng phế liệu khá lớn, nhờ việc cải tổ quy trình quản lý sản xuất và việc giới thiệu các định mức sản xuất nghiêm ngặt hơn. Chính vì thế, chi phí nguyên vật liệu đã được tối ưu hóa hơn, mang lại lợi ích kinh tế cho hoạt động sản xuất của Công ty.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

Tận dụng lợi thế về nguồn cung nguyên liệu song song với việc nắm bắt xu thế tăng trưởng trở lại của thị trường ngành nhựa trong nước sau đại dịch Covid-19, ECO PLASTIC đã tập trung đẩy mạnh hoạt động thương mại hạt nhựa trong năm 2023. Doanh thu từ thương mại hạt nhựa năm 2023 đạt 140,5 tỷ, tăng 3,5 lần so với năm 2022.

Hình 3: Doanh thu thuần theo loại hình giai đoạn 2021-2023 (triệu đồng)



✦ **Cơ cấu doanh thu thuần theo thị trường**

Bảng 5: Doanh thu thuần theo thị trường của Công ty

(ĐVT: Triệu đồng)

STT	Doanh thu thuần theo thị trường	Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Xuất khẩu	91.494	61,5%	92.013	65,0%	119.158	43,1%
2	Nội địa	57.295	38,5%	49.462	35,0%	157.389	56,9%
Tổng cộng		148.789	100%	141.475	100%	276.547	100,0%

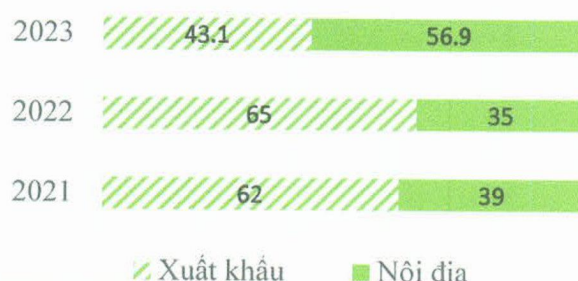
(Nguồn: Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam)

Hệ thống bán hàng của Công ty được xây dựng trên nền tảng vững chắc và uy tín, đi cùng với các chính sách bán hàng cạnh tranh của Công ty. Doanh thu xuất khẩu chiếm trên 60% tổng doanh thu thuần của Công ty trong giai đoạn năm 2021-2022, chủ yếu là nguồn doanh thu từ hoạt động sản xuất và xuất khẩu bao bì nhựa. Trong đó, thị trường xuất khẩu các sản phẩm bao bì nhựa của Công ty chủ yếu là thị trường nước ngoài gồm các nước Châu Âu (chiếm gần 90%), Mỹ, Nhật và một số nước Châu Phi. Công ty dự kiến sẽ đi sâu mở rộng tại các thị trường Châu Âu và Châu Phi trong thời gian tới, do đây là những thị trường có khách hàng truyền thống lâu nay của Công ty và sản phẩm thế mạnh của Công ty đáp ứng rất tốt với nhu cầu của những thị trường này.

Mặc dù doanh thu xuất khẩu năm 2023 có sự tăng trưởng so với cùng kỳ (tăng hơn 30% so với năm 2022), nhưng đóng góp chính vào sự tăng trưởng của Công ty năm 2023 là doanh thu nội địa với giá trị đạt 157,3 tỷ đồng, tăng gấp 3,2 lần so với năm 2022.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

Hình 4: Tỷ trọng Doanh thu thuần theo thị trường giai đoạn 2021-2023



6.3 Cơ cấu lợi nhuận gộp

Bảng 6: Cơ cấu Lợi nhuận gộp theo loại hình

(ĐVT: Triệu đồng)

STT	Lợi nhuận gộp theo loại hình	Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Thương mại	2.630	42,5%	994	13,1%	2.745	11,5%
2	Sản xuất	3.771	61,0%	6.733	88,5%	21.073	88,4%
3	Bán phễu/khác	(215)	-3,5%	(118)	-1,6%	32	0,1%
Tổng cộng		6.186,4	100,0%	7.607,8	100,0%	23.850,0	100,0%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam)

Hoạt động sản xuất bao bì nhựa mang lại nguồn lợi nhuận chính cho Công ty, khi tỷ trọng lợi nhuận từ sản xuất trên tổng lợi nhuận tăng từ 61% năm 2021 lên 88% năm 2022 - 2023. Lợi nhuận gộp từ hoạt động sản xuất chỉ chiếm 2,5% trên doanh thu thuần năm 2021. Hệ số này tăng lên đáng kể khi đạt 4,8% năm 2022 và 7,6% năm 2023, cho thấy hoạt động sản xuất bao bì nhựa của Công ty đang được vận hành hiệu quả hơn.

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm gần nhất

7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Công ty

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2021 – 2023 như sau:

Bảng 7: Tình hình hoạt động kinh doanh

(ĐVT: Triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	% Tăng/giảm 2023/2022
1	Tổng tài sản	83.512	245.794	264.071	7,4%
2	Vốn chủ sở hữu	26.733	197.810	210.291	6,3%
3	Doanh thu thuần	148.789	141.475	276.547	95,5%
4	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	154	1.139	15.332	1246,1%
5	Lợi nhuận khác	(181)	-	385	-
6	Lợi nhuận trước thuế	(27)	1.139	15.717	1279,9%
7	Lợi nhuận sau thuế	(27)	1.076	12.481	1059,9%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 và năm 2023 của Công ty)

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

Vốn chủ sở hữu và tổng tài sản:

Kinh tế toàn cầu năm 2022 – 2023 gặp nhiều khó khăn, thách thức do những tác động tiêu cực từ đại dịch Covid-19, cuộc xung đột giữa Nga và Ukraine, lạm phát duy trì ở mức cao, thời tiết diễn biến bất thường ở nhiều châu lục ... tạo lực cản lớn đối với sự phục hồi của kinh tế toàn cầu. Những khó khăn của kinh tế thế giới đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế Việt Nam, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp, đặc biệt là những doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu như ECO PLASTIC. Trong giai đoạn năm 2021 - 2023, ECO PLASTIC phải đối mặt với sự biến động giá mạnh từ nguồn nguyên liệu đầu vào hạt nhựa (do sự tăng giá dầu thô và khí ga tự nhiên – nguyên liệu đầu vào sản xuất hạt nhựa), chuỗi cung ứng bị gián đoạn do những hạn chế về giao thương và chi phí vận chuyển tăng cao sau đại dịch Covid-19, nhu cầu cho sản phẩm bao bì nhựa giảm sút do phụ thuộc vào sự tăng trưởng của các ngành tiêu thụ sản phẩm nhựa như ngành thực phẩm, thiết bị điện tử, v.v đang trong giai đoạn suy thoái và lạm phát kinh tế.

Mặc dù vậy, ECO PLASTIC đã không ngừng phấn đấu, nỗ lực cải thiện, tái cấu trúc toàn bộ doanh nghiệp để nâng cao kết quả hoạt động kinh doanh. Cụ thể, trong năm 2022, Công ty đã kịp thời bổ sung thêm nguồn vốn từ vốn góp của chủ sở hữu, giúp Công ty chủ động hơn trong việc nhập nguyên vật liệu với giá thành hợp lý, giảm thiểu rủi ro về biến động giá đầu vào và tỷ giá ngoại tệ. Theo đó, vốn chủ sở hữu và tổng tài sản năm 2022 của Công ty tăng lên đáng kể.

Doanh thu và Lợi nhuận sau thuế:

Năm 2023 nền kinh tế Việt Nam còn chịu nhiều ảnh hưởng từ tình hình suy thoái kinh tế toàn cầu nói chung và tác động dai dẳng của đại dịch Covid-19 nói riêng, giá cả nguyên vật liệu và cước phí vận tải biến động do tình hình kinh tế chính trị thế giới bất ổn, dẫn tới các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ, lưu thông hàng hóa gặp nhiều khó khăn. Chuỗi cung ứng toàn cầu bị gián đoạn khiến cho các đơn hàng nước ngoài của Công ty trong năm 2022 – 2023 giảm sút, càng làm tăng gánh nặng các khoản chi phí vận hành, trả lương nhân công, đặc biệt là nguyên vật liệu để sản xuất. Chính vì thế, năm 2022 - 2023 ghi nhận sự nỗ lực mạnh mẽ của ECO PLASTIC khi quay trở lại tiến độ sản xuất và phục hồi hoạt động kinh doanh, bù đắp cho giai đoạn đình trệ của năm 2021. Lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Công ty đạt xấp xỉ 12,5 tỷ đồng, cho thấy sự hiệu quả trong việc cải tổ công tác quản lý vận hành doanh nghiệp và quyết tâm hướng đến mục tiêu tăng trưởng của Công ty.

Một trong những nỗ lực góp phần giúp Công ty đạt được kết quả kinh doanh tốt trong năm 2023 là nhờ việc thường xuyên nghiên cứu cải tiến công nghệ, phát huy năng suất lao động, nghiên cứu đưa ra các công thức sản xuất mới giúp hạ giá thành sản phẩm song vẫn đảm bảo các yêu cầu về chất lượng, nâng cao hiệu quả và tính cạnh tranh. Đồng thời, bộ phận sản xuất của ECO

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

PLASTIC đã không ngừng phát huy công suất tối đa sản lượng bao bì nhựa, do đó doanh thu và lợi nhuận sau thuế của Công ty trong năm 2023 đều đạt trên 96% so với kế hoạch đề ra.

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời gian gần nhất

a. Những nhân tố thuận lợi:

✦ **Tiềm năng phát triển thị trường còn rộng mở**

Theo Hiệp hội Nhựa Việt Nam (VPA), tốc độ tăng trưởng của ngành nhựa sẽ là 8,4% từ năm 2023 -2028. Kim ngạch xuất khẩu sản phẩm nhựa tăng trưởng đều qua các năm từ 3 tỷ USD trong năm 2018 lên đến 5,2 tỷ USD trong năm 2023, với mức tăng trưởng trung bình từ 12%-20%/năm. Thống kê tốc độ tăng trưởng ngành nhựa Việt Nam trong 5 năm vừa qua luôn đạt ở mức hai con số từ 12-15%/năm.

Tiềm năng xuất khẩu nhựa của Việt Nam ra thị trường nước ngoài, đặc biệt là các nước Châu Âu, được đánh giá còn nhiều dư địa tăng trưởng do được hưởng lợi từ các Hiệp định Thương mại Tự do như FTA, EVFTA, RCEP. Sau khi Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) có hiệu lực từ ngày 1/08/2020, toàn bộ các sản phẩm nhựa của Việt Nam xuất khẩu sang Châu Âu đã được hưởng thuế 0%, thay vì mức thuế phổ biến 3% trước đây. Cơ chế này giúp tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nhựa Việt Nam như ECO PLASTIC có nhiều lợi thế cạnh tranh hơn đối với các nước trong khu vực ASEAN hay Trung Quốc khi các nước này chưa được hưởng ưu đãi thuế về mặt hàng nhựa.

Đặc biệt, Hiệp định Đối tác toàn diện (RECP) chính thức đi vào thực thi từ ngày 01/01/2022 giúp thúc đẩy thương mại về hạt nhựa, hạt nhựa tái sinh và các sản phẩm từ nhựa giữa các quốc gia Châu Á - Thái Bình Dương; từ đó các công ty nhựa Việt Nam có thêm nguồn cung nguyên liệu đảm bảo yêu cầu xuất xứ. Không chỉ tận dụng các FTA khi xuất khẩu hàng hóa, mà với nhập khẩu, doanh nghiệp cũng có thêm cơ hội về nguồn cung nguyên liệu giá rẻ nhờ tận dụng biểu thuế nhập khẩu ưu đãi. Cụ thể, ECO PLASTIC được hoàn thuế đối với nguyên vật liệu nhập khẩu dùng cho hoạt động sản xuất hàng hóa xuất khẩu.

Bên cạnh đó, ngành nhựa tại Việt Nam hiện nay được coi là một trong những ngành nghề mũi nhọn, được khuyến khích phát triển. Cụ thể tại Quyết định số 2992/QĐ-BCT của Bộ Công thương ngày 17/06/2011 phê duyệt quy hoạch phát triển ngành nhựa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 với các mục tiêu tổng quát phát triển ngành nhựa Việt Nam thành ngành kinh tế mạnh với tốc độ tăng trưởng cao và bền vững.

Tiềm năng tăng trưởng ngành bao bì nhựa trong nước còn khá lớn do nhu cầu sử dụng các sản phẩm nhựa của Việt Nam còn thấp so với khu vực và thế giới. Nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG **- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -**

nhựa bao bì chủ yếu phụ thuộc vào tăng trưởng của các ngành sản xuất thực phẩm, đồ uống và thu nhập, chi tiêu của các hộ gia đình nói chung. Với mức tăng trưởng kinh tế ổn định, cũng như thu nhập bình quân đầu người gia tăng tại Việt Nam sẽ là động lực chính cho sự tăng trưởng các ngành tiêu dùng, thực phẩm, đồ uống đầu ra của mảng nhựa trong nước.

✦ *Đội ngũ cán bộ công nhân viên có trình độ chuyên môn cao và giàu kinh nghiệm*

Một trong những thế mạnh và cốt lõi của ECO PLASTIC nằm ở đội ngũ nhân lực được đào tạo bài bản, có trình độ chuyên môn cao và nhiều năm kinh nghiệm công tác. Đội ngũ công nhân lành nghề được Công ty tuyển dụng chủ yếu đã qua đào tạo các ngành nghề như cơ khí, dệt, may, đam mê với công việc và được đào tạo bài bản về kỹ năng nghiệp vụ, chuyên môn kỹ thuật. Các cán bộ thuộc bộ phận quản lý có nhiều năm kinh nghiệm làm việc, quản lý tại các nhà máy ở Nhật Bản và Châu Âu. Song song với những cải tiến về công nghệ sản xuất và dây chuyền kỹ thuật, Công ty luôn chú trọng công tác đào tạo tại chỗ, nâng cao kiến thức và kỹ năng cho cán bộ công nhân viên để đảm bảo vừa đạt các yêu cầu chuyên môn, vừa có tính linh hoạt đáp ứng nhu cầu công việc khi cần.

Với phương châm hoạt động “Lấy nhân sự làm trung tâm”, Công ty luôn tạo điều kiện làm việc và phát triển tốt nhất cho cán bộ công nhân viên, giúp tạo môi trường làm việc gắn kết và chuyên nghiệp thông suốt giữa các phòng ban.

b. Những nhân tố khó khăn

✦ *Ảnh hưởng của sự biến động kinh tế - chính trị toàn cầu*

2022 là một năm ảm đạm với nền kinh tế toàn cầu, từ các vấn đề về khủng hoảng năng lượng cho tới lạm phát tăng vọt, lãi suất leo thang cùng với xung đột Nga – Ukraine và sự suy giảm kinh tế ở Trung Quốc do chính sách Zero Covid. Bước sang năm 2023, nền kinh tế thế giới một lần nữa lại ở thời điểm vô cùng bấp bênh, do tác động cộng dồn của những cú sốc tiêu cực chồng chéo kéo dài trong ba năm qua như đại dịch Covid-19, xung đột giữa Nga - Ukraine và chính sách tiền tệ thắt chặt hơn để kiềm chế lạm phát.

Theo Báo cáo Triển vọng kinh tế toàn cầu tháng 6/2023, Ngân hàng Thế giới (WB) nhận định tăng trưởng kinh tế toàn cầu đến cuối năm 2023 sẽ chậm lại đáng kể do những tác động kéo dài và liên tục của chính sách thắt chặt tiền tệ cũng như các điều kiện tín dụng hạn chế. Những yếu tố này có thể tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động kinh tế trong năm 2024, khiến tăng trưởng toàn cầu thấp hơn so với các dự đoán trước đó.

Do đó, tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong năm 2024 vẫn phải đối mặt với rất nhiều thách thức. Áp lực lạm phát đối với nền kinh tế trong nước vẫn rất lớn do độ trễ của gói phục hồi và dấu hiệu hạ nhiệt lạm phát ở một số quốc gia chưa bền vững. Rủi ro với doanh nghiệp Việt Nam vẫn gia tăng trong bối cảnh cầu thị trường nước ngoài giảm, dòng tiền dần cạn kiệt sau 2 năm dịch

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG **- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -**

bệnh trong khi doanh nghiệp khó tiếp cận nguồn vốn, chuỗi cung ứng gián đoạn, nhiều mặt hàng nguyên vật liệu sản xuất vẫn tiếp tục đà tăng giá, v.v.

Là doanh nghiệp có hoạt động nhập khẩu và xuất khẩu thường xuyên, ECO PLASTIC đã phải đối mặt với nhiều khó khăn trong việc vừa duy trì nguồn khách hàng ổn định, đồng thời tìm kiếm nguồn hàng đầu vào có giá thành hợp lý. Đối mặt với những khó khăn này, đội ngũ Ban Lãnh đạo ECO PLASTIC luôn phải sát sao lên kế hoạch ứng phó phù hợp và cập nhật các chính sách bán hàng cạnh tranh nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty luôn được duy trì ổn định và phát triển.

✦ Nguyên vật liệu đầu vào phần lớn là nhập khẩu

Nguyên vật liệu đầu vào của ngành bao bì nhựa chủ yếu là nhựa nguyên sinh. Tuy nhiên năng lực sản xuất nguyên liệu nhựa của ngành nhựa Việt Nam chưa phát triển tương xứng với quy mô và nhu cầu, vì thế nguồn cung trong nước không đủ để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ. Do đó, đặc thù của ngành nhựa Việt Nam là nguyên liệu nhựa nguyên sinh phụ thuộc phần lớn vào nhập khẩu từ nước ngoài. Theo thống kê từ Hiệp hội Nhựa Việt Nam, nguồn cung nguyên phụ liệu ngành nhựa trong nước hiện nay chỉ đáp ứng được khoảng hơn 15% nhu cầu, còn lại gần 85% phải nhập khẩu. Thị trường nhập khẩu chính của Việt Nam bao gồm: Ả rập Xê út, Trung Quốc, Hàn Quốc, Đài Loan, Thái Lan, Indonesia, Ấn Độ ...

Tình trạng nhập siêu nguyên liệu ngành nhựa ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong nước, do phụ thuộc nguồn cung, giá cả biến động trên thế giới. Giá nhập khẩu nguyên liệu nhựa phụ thuộc vào giá dầu, khí thiên nhiên, than đá trên thế giới; khi có sự thay đổi của những yếu tố này sẽ tác động trực tiếp đến giá nguyên liệu đầu vào. Đặc biệt, chi phí nguyên liệu chiếm đến 70 – 80% giá thành sản phẩm nhựa. Vì thế doanh nghiệp sản xuất nhựa như ECO PLASTIC đứng trước nhiều thách thức và rủi ro về lợi nhuận khi giá nguyên vật liệu đầu vào tăng, nhưng doanh nghiệp lại khó có thể điều chỉnh giá bán ra tăng tương ứng cùng thời điểm vì các hợp đồng đã ký trước với khách hàng.

Để giảm thiểu tối đa rủi ro biến động giá nguyên liệu đầu vào, bộ phận kế hoạch vật tư của ECO PLASTIC luôn phải bám sát thị trường, chủ động lên kế hoạch và đưa ra phương án nhập hàng tối ưu, đảm bảo cung ứng kịp thời và phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh, đồng thời giảm thiểu rủi ro biến động giá, giảm tích trữ hàng tồn kho nhằm kiểm soát chi phí đầu vào tốt hơn cho Công ty.

✦ Xu thế sử dụng nguồn nguyên liệu xanh bảo vệ môi trường

Xu hướng sử dụng các sản phẩm nhựa thân thiện môi trường, các loại “bao bì xanh” đang dần gia tăng và được ưa chuộng hơn vì dễ tạo sự thiện cảm với người tiêu dùng. Do những ảnh hưởng của rác thải truyền thống đến môi trường tự nhiên và sức khỏe con người, đặc biệt là bao bì

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG **- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -**

nhựa sử dụng một lần, nhiều quốc gia trên thế giới đã áp dụng quy định cấm hoặc hạn chế sử dụng các loại sản phẩm nhựa không phân hủy sinh học. Tại Việt Nam, cam kết loại bỏ các rác thải nhựa đã được Thủ tướng Chính phủ quyết liệt đưa vào thực thi theo “Quyết định phê duyệt Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” vào ngày 13/4/2022.

Vì vậy, việc chuyển đổi sang các sản phẩm thân thiện với môi trường là xu hướng phát triển tất yếu. Việc chuyển sang xu hướng tăng trưởng xanh và tạo ra các sản phẩm đáp ứng nhu cầu của khách hàng sẽ là thách thức mới, đòi hỏi ECO PLASTIC phải tự chuyển mình, đầu tư nâng cấp hệ thống chất lượng và thực hiện chiến lược phát triển bền vững. Kể từ năm 2023, Ban Lãnh đạo Công ty đã tiến hành nghiên cứu đánh giá các phương án sử dụng nguồn nguyên liệu nhựa tự phân hủy, từng bước áp dụng công nghệ sản xuất xanh và sạch nhằm tạo ra các sản phẩm thân thiện với môi trường và đáp ứng được những đòi hỏi khắt khe về môi trường của thế giới. Tuy nhiên, việc chuyển dịch từ sản phẩm nhựa truyền thống sang nhựa tự phân hủy sinh học đòi hỏi nguồn vốn đầu tư cao, cũng như tốn khá nhiều thời gian xây dựng và hoàn thiện chuỗi sản phẩm. Do đó, định hướng sản xuất nhựa tự phân hủy sẽ được ECO PLASTIC cẩn trọng triển khai theo từng bước trong thời gian tới, nhằm đảm bảo vẫn giữ vững sự phát triển ổn định của doanh nghiệp nhưng vẫn đồng thời nắm bắt kịp với xu thế chung của thế giới.

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

8.1 Vị thế của Công ty trong ngành

Theo số liệu từ Tổng Cục thống kê, tính trên cả nước hiện có khoảng gần 4.000 doanh nghiệp nhựa đang hoạt động, trong đó số lượng các doanh nghiệp nội vẫn đang chiếm gần 85%. Theo báo cáo của Hiệp hội Nhựa Việt Nam (VPA), các doanh nghiệp sản xuất trong ngành nhựa bao bì chiếm tỷ trọng lớn nhất với 38% (tương đương hơn 1.500 doanh nghiệp), đóng góp 66% vào giá trị xuất khẩu nhựa hàng năm của Việt Nam.

Hoạt động sản xuất sản phẩm bao bì nhựa là hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty, chiếm tỷ trọng từ 50% - 70% cơ cấu doanh thu trong những năm qua. So với các doanh nghiệp có quy mô lớn, đa dạng loại hình sản phẩm nhựa và bề dày hoạt động như CTCP Nhựa An Phát Xanh (AAA), CTCP Nhựa Bình Minh (BMP), CTCP Tập đoàn Nhựa Đông Á (DAG) thì ECO PLASTIC vẫn là một doanh nghiệp có tuổi đời non trẻ và vị thế trên thị trường ngành nhựa còn hạn chế.

Tuy nhiên, trong phạm vi thị trường bao bì nhựa tại Việt Nam, ECO PLASTIC được các đối tác nước ngoài đánh giá là đơn vị sản xuất uy tín với nhiều lợi thế cạnh tranh về giá thành và chất lượng sản phẩm. Nhờ những cải tiến trong công tác vận hành máy móc thiết bị giúp chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế và việc liên tục mở rộng mạng lưới khách hàng nước ngoài, ECO

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG **- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -**

PLASTIC đã xây dựng một thương hiệu uy tín về chất lượng, phù hợp về giá thành và là nền tảng cho sự phát triển bền vững trong tương lai.

8.2 Triển vọng phát triển của ngành

Ngành nhựa là một trong những ngành có sự tăng trưởng ổn định trên toàn cầu, được sử dụng rộng rãi trong các lĩnh vực khác nhau. Theo Báo cáo ngành nhựa của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), sản lượng tiêu thụ nhựa trên thế giới đạt trên 367 triệu tấn vào năm 2019 so với mức 322 triệu tấn vào năm 2015, tương đương với tốc độ tăng trưởng trung bình là 2,8% mỗi năm.

Ngành nhựa ở Việt Nam nhìn chung vẫn còn non trẻ so với các ngành công nghiệp đã phát triển mạnh như công nghiệp hóa chất và dệt may. Tuy nhiên, ngành nhựa cũng đã có sự phát triển mạnh mẽ trong những năm gần đây. Từ năm 2010 đến năm 2020, đây là một trong những ngành công nghiệp phát triển nhanh tại Việt Nam với tốc độ tăng trưởng hàng năm từ 16% - 18% (đứng thứ ba chỉ sau viễn thông và dệt may). Do đó, mức độ cạnh tranh trong ngành ngày càng quyết liệt khi có nhiều doanh nghiệp tham gia thị trường.

Đặc biệt, ngành bao bì nhựa tại Việt Nam cũng phát triển nhanh với tốc độ tăng trưởng bình quân hơn 25%/năm, mỗi năm sử dụng khoảng một triệu tấn nhựa và chiếm tỷ trọng doanh thu cao nhất trong cơ cấu ngành nhựa (38 - 39%). Bao bì nhựa phát triển mạnh do ngành thực phẩm và hàng tiêu dùng tăng trưởng tốt. Trên toàn cầu, giá trị bao bì đã tiến sát đến 500 tỉ USD/năm, tăng trưởng bình quân 12% năm.

Theo các chuyên gia kinh tế, bao bì cũng tác động trực tiếp đến chỉ số sức mạnh thương hiệu và đã trở thành một năng lực cạnh tranh không thể thiếu, một phần tất yếu trong chiến lược marketing của doanh nghiệp. Việt Nam lại là một quốc gia tiếp nhận đầu tư nước ngoài lớn, sản phẩm hàng hóa của Việt Nam hiện đã xuất khẩu đến gần 200 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, nên cơ hội phát triển cho ngành bao bì nhựa đang rất lớn. Tăng trưởng ngành nhựa được kỳ vọng sẽ duy trì ở mức trung bình 6,5% giai đoạn 2020 – 2024. Cùng với sự phát triển của kinh tế và nhu cầu sử dụng sản phẩm nhựa ngày càng tăng, ngành công nghiệp này đang trở thành một trong ngành công nghiệp tiềm năng nhất trong nền kinh tế Việt Nam.

9. Chính sách đối với người lao động

Nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định thành công của mọi doanh nghiệp. Do đó Công ty luôn dành sự quan tâm đặc biệt đến những vấn đề về nhân lực và những chính sách thu hút, giữ chân những lao động giỏi.

9.1 Tình hình lao động trong Công ty

Hiện nay, số lượng lao động của Công ty là tương đối ổn định. Số lượng lao động giai đoạn năm 2022 - 2023 của Công ty vào khoảng 100 - 110 người (bao gồm cán bộ nhân viên chính thức

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

và theo thời vụ/công việc). Tính đến ngày 31/12/2023, số lượng cán bộ nhân viên, công nhân của Công ty là 112 người. Cơ cấu người lao động trong Công ty như sau:

Bảng 8: Cơ cấu lao động của Công ty tính đến ngày 31/12/2023

Tiêu chí	31/12/2023
Phân theo trình độ học vấn	112
1. Đại học và trên đại học	15
2. Cao đẳng, trung cấp	19
3. Lao động phổ thông	78
Phân theo loại hình lao động	112
1. Chính thức	34
2. Thời vụ	78

(Nguồn: Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam)

9.2 Chính sách đối với người lao động

9.2.1 Chế độ làm việc

➤ **Thời gian làm việc:**

- ✦ **Đối với công nhân khối sản xuất:** Để đảm bảo đúng tiến độ sản xuất nên công nhân làm việc tại nhà máy theo các ca sản xuất, thông thường từ 8 tiếng đến 12 tiếng mỗi ca.
- ✦ **Đối với nhân viên khối văn phòng:** Nhân viên khối văn phòng làm việc theo giờ hành chính của Công ty: Sáng từ 08 giờ đến 12 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ và làm việc 6 ngày/tuần, nghỉ vào ngày Chủ nhật.

Công ty luôn đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định tại nội quy lao động và Bộ luật Lao động. Thời gian nghỉ phép, nghỉ lễ, nghỉ Tết, nghỉ ốm đau, thai sản được đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

➤ **Điều kiện làm việc:**

Văn phòng làm việc, nhà máy được thiết kế thoáng mát, nhân viên khối văn phòng được trang bị đầy đủ các thiết bị phục vụ công việc như máy tính, phần mềm,.... Công nhân khối sản xuất được trang bị đầy đủ đồng phục và các thiết bị bảo hộ lao động. Ngoài ra, đối với mỗi ca làm việc của công nhân khối sản xuất, Công ty đều hỗ trợ 01 bữa ăn chính và 01 bữa ăn phụ.

9.2.2 Chính sách tuyển dụng, đào tạo

➤ **Tuyển dụng:**

Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có đủ trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm cho vị trí cần tuyển dụng và có tư cách đạo đức tốt, có nguyện vọng gắn bó lâu dài với

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG **- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -**

Công ty. Những lao động đảm nhận vị trí cao được Công ty chọn lựa kỹ càng nhằm đáp ứng được năng lực trình độ và kinh nghiệm theo yêu cầu của công việc.

➤ **Đào tạo:**

Công tác đào tạo nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho cán bộ, công nhân viên luôn được Công ty quan tâm thực hiện. Căn cứ vào nhu cầu phát triển của Công ty, năng lực, trình độ cán bộ, mức độ gắn bó để từ đó Công ty sẽ đưa ra kế hoạch đào tạo phù hợp với từng bộ phận, từng công nhân viên. Hàng năm, Công ty đều tổ chức đào tạo cho cán bộ công nhân viên thông qua các hình thức đào tạo tại chỗ, đào tạo nội bộ và các chương trình đào tạo từ bên ngoài. Các chương trình đào tạo bao gồm: đào tạo hội nhập, đào tạo nâng cao, đào tạo kỹ năng quản lý, đào tạo phòng chống cháy nổ, đào tạo thực hành,...

9.2.3 Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

➤ **Chính sách tiền lương:**

Công ty thực hiện chi trả lương cho cán bộ công nhân viên dựa vào cấp công việc, chức vụ, kỹ năng và trình độ chuyên môn và kết quả thực hiện công việc của từng cá nhân. Lương được chi trả một lần vào thời gian từ ngày 10 đến ngày 15 hàng tháng. Việc nâng lương hàng năm được thực hiện theo quy định của Nhà nước hiện hành. Đặc biệt, Công ty có những chính sách lương, thưởng đặc biệt cạnh tranh đối với những nhân sự có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực có liên quan, vừa để giữ chân cán bộ nhân viên, vừa để thu hút nhân lực giỏi từ nhiều nguồn khác nhau về làm việc.

➤ **Chính sách thưởng:**

Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty nâng cao hiệu quả làm việc, tăng năng suất lao động, hàng quý, hàng năm Công ty đều tổ chức bình bầu các cá nhân, nhóm làm việc tiêu biểu, khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể khi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí, tiết kiệm chi phí cho Công ty. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động kinh doanh của Công ty. Mức thưởng sẽ dựa theo quy chế thưởng hàng năm được Ban Lãnh đạo phê duyệt. Hình thức khen thưởng cũng rất đa dạng, bên cạnh thưởng bằng tiền mặt hoặc bằng hiện vật.

➤ **Bảo hiểm và phúc lợi:**

Bảo hiểm: Công ty thực hiện việc trích nộp BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động theo đúng quy định tại nội quy lao động và pháp luật hiện hành. Mỗi năm 01 lần, Công ty sẽ tổ chức chương trình khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG **- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -**

Phúc lợi: Chính sách phúc lợi của Công ty được xây dựng rất chi tiết và thường xuyên được cập nhật, điều chỉnh, bổ sung nhằm tạo mức phúc lợi tốt nhất cho nhân viên, qua đó góp phần tạo động lực, khích lệ nhân viên làm việc hiệu quả hơn, đóng góp nhiều hơn cho sự phát triển của Công ty. Công ty luôn có các phần quà bằng tiền mặt hoặc bằng hiện vật cho toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty vào các dịp Lễ, Tết như: Tết dương lịch, Tết âm lịch, Ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3), Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4), Ngày Quốc tế Lao động (1/5), Quốc Khánh (2/9),.... Ngoài ra, Công ty còn có những trợ cấp khác như trợ cấp thăm hỏi khi ốm đau, gia đình có tang, trợ cấp hỗ trợ di chuyển, phụ cấp xăng xe, phụ cấp điện thoại, phụ cấp nhà trọ, phụ cấp chuyên cần,...

9.2.4 Mức lương bình quân

Thu nhập bình quân hàng tháng của người lao động trong Công ty trong năm 2023 như sau:

- CBNV Khối Văn phòng và Khối Kinh doanh là 12,5 triệu đồng/người.
- CBNV Khối Sản xuất là 9,5 – 10 triệu đồng/người.

So với mức lương bình quân của các doanh nghiệp khác cùng ngành trong cùng địa bàn thì mức lương bình quân của Công ty được đánh giá là tương đối cạnh tranh, cùng với việc bảo đảm thực hiện các chế độ phúc lợi khác cho cán bộ công nhân viên như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế bảo hiểm thất nghiệp, chế độ phụ cấp tăng ca, lương ngoài giờ, khen thưởng,..... giúp Công ty giữ chân người lao động có trình độ chuyên môn và tay nghề cao.

10. Chính sách cổ tức

Căn cứ Điều lệ của Công ty, chính sách chi trả cổ tức hàng năm sẽ do Hội đồng quản trị đề nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định trong phạm vi lợi nhuận sau thuế, sau khi trích lập các quỹ (nếu có) theo quy định. Mức cổ tức được chi trả đảm bảo cân đối giữa lợi ích của cổ đông và lợi ích lâu dài nhằm phát triển doanh nghiệp.

Là một doanh nghiệp đang phát triển mạnh mẽ và cần nhiều nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh nên cho đến nay Công ty chưa thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông để tập trung nguồn lực phát triển các mảng hoạt động của Công ty.

11. Tình hình tài chính trong năm gần nhất và kỳ gần nhất

11.1 Các chỉ tiêu cơ bản

➤ Vốn điều lệ

Tính đến thời điểm hiện tại, vốn điều lệ của Công ty là 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng). Trong quá trình hoạt động Công ty đã thực hiện 4 lần tăng vốn (được trình bày chi tiết tại Bảng 2. Quá trình tăng vốn điều lệ). Công ty cam kết sử dụng vốn đúng mục đích đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong từng đợt phát hành.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

➤ **Trích khấu hao tài sản**

Tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao tài sản cố định được trích theo phương pháp đường thẳng, dựa theo thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian khấu hao theo Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 về việc Hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao TSCĐ như sau:

+ TSCĐ hữu hình

- Nhà cửa, vật kiến trúc	08 năm
- Máy móc, thiết bị	05 - 08 năm
- Phương tiện vận tải, truyền dẫn	08 năm

➤ **Tình hình công nợ**

Bảng 9: Tình hình công nợ

(ĐVT: Triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	% Tăng /giảm 2023/2022
1	Nợ phải thu	13.666	120.085	84.074	-30,0%
2	Nợ phải trả	56.778	47.985	53.781	12,1%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 và năm 2023 của Công ty)

✦ **Các khoản phải thu**

Bảng 10: Các khoản phải thu

(ĐVT: Triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	% Tăng /giảm 2023/2022
I	Phải thu ngắn hạn	13.666	120.085	84.074	-30,0%
1	Phải thu khách hàng ngắn hạn	4.443	8.478	17.299	104,0%
2	Trả trước cho người bán	7.327	68.940	47.862	-30,6%
3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	34.500	18.000	-47,8%
4	Phải thu ngắn hạn khác	1.896	8.167	913	-88,8%
II	Phải thu dài hạn	-	-	-	-
	Tổng cộng	13.666	120.085	84.074	-30,0%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 và năm 2023 của Công ty)

Công ty chỉ có khoản phải thu ngắn hạn. Trong đó, các khoản trả trước cho người bán chiếm tỷ trọng chính (56% năm 2023) do kể từ năm 2022, Công ty gia tăng năng suất sản xuất, mở rộng thị trường khách hàng trong và ngoài nước, nên Công ty đã chủ động ký kết trước các hợp đồng nhập nguyên vật liệu khi giá thành nguyên liệu giảm nhằm quản lý rủi ro về biến động giá và sử dụng tối ưu nguồn tiền hiện có để cân bằng giữa rủi ro tỷ giá và rủi ro lãi suất. Các khoản phải thu ngắn hạn khác đều được Công ty kiểm soát trong mức an toàn cho phép.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

✦ Các khoản phải trả

Bảng 11: Các khoản phải trả

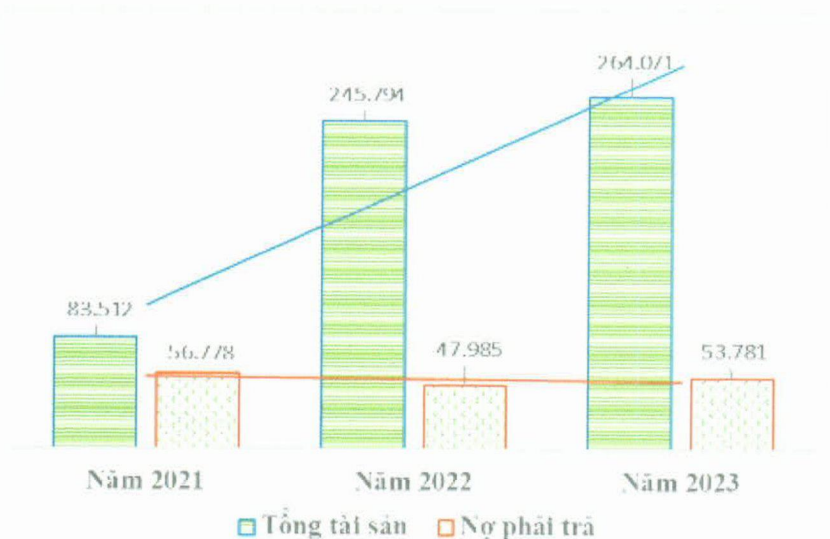
(ĐVT: Triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	% Tăng/giảm 2023/2022
I	Nợ ngắn hạn	55.395	47.985	53.781	12,1%
1	Phải trả người bán	2.551	10.944	7.379	-32,6%
2	Người mua trả tiền trước	2.265	1.931	791	-59,0%
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	-	63	2.681	-
4	Chi phí phải trả ngắn hạn	36	36	58	61,1%
5	Phải trả ngắn hạn khác	87	87	289	-
8	Vay và nợ thuê tài chính	50.456	34.924	42.581	21,9%
II	Nợ dài hạn	1.383	-	-	-
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	1.383	-	-	-
Tổng cộng		56.778	47.985	53.781	12,1%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 và năm 2023 của Công ty)

Công ty không có các khoản vay dài hạn. Các khoản vay nợ ngắn hạn của Công ty trong năm 2023 tăng 12% so với cùng kỳ, do trong năm Công ty tăng khoản vay ngân hàng nhằm bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh, bảo lãnh, mở L/C. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước cũng tăng đáng kể so với cùng kỳ do hoạt động sản xuất kinh doanh của ECO PLASTIC năm 2023 đạt kết quả tốt.

Hình 5: Cơ cấu tài sản năm 2021 - 2023



Tỷ lệ nợ trên tổng tài sản của Công ty giảm từ 68% năm 2021 xuống 20,4% năm 2023. Trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều biến động nhanh, khó lường và lãi suất tăng cao, Công ty đã chủ động sử dụng nguồn vốn tự chủ, giảm tỷ lệ vay nợ nhằm giảm thiểu chi phí lãi vay và rủi ro tài chính.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

➤ **Tổng dư nợ vay**

Bảng 12: Các khoản vay

(ĐVT: Triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	% Tăng /giảm 2023/2022
1	Vay ngắn hạn	50.456	34.924	42.582	21,9%
2	Vay dài hạn	1.383	-	-	-
Tổng cộng		51.839	34.924	42.582	21,9%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 và năm 2023 của Công ty)

Dư nợ vay của Công ty đến 31/12/2023 là 42,5 tỷ đồng, tăng 22% so với năm 2022. Công ty đã thực hiện tất toán các khoản vay dài hạn năm 2021, nên cơ cấu nợ vay của Công ty trong năm 2022 - 2023 là khoản vay ngắn hạn, với mục đích vay chủ yếu là để bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh bao bì nhựa, hạt nhựa các loại.

Chi tiết các khoản vay ngắn hạn của Công ty tại thời điểm 31/12/2023 như sau:

Vay ngắn hạn	Số dư (triệu đồng)	Kỳ hạn	Lãi suất	Hình thức đảm bảo
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – CN Đông Hà Nội	34.203	Từ ngày 03/11/2023 đến ngày 02/11/2024	5,8% đến 7,5%/năm	- Máy móc thiết bị - Hàng tồn kho gồm nhựa hạt các loại, các nguyên vật liệu, phụ liệu khác - Xe ô tô tải - Số tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn của ông Nguyễn Đình Tuấn - Quyền sử dụng đất của Công ty
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	6.177	Từ ngày 31/03/2023 đến ngày 30/03/2024	Theo lãi suất ngân hàng từng thời kỳ	- Hàng tồn kho hình thành từ vốn vay - Quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở của ông Nguyễn Văn Bình và bà Nguyễn Thị Lương - Quyền đòi nợ các khoản khoản phải thu
CTCP Chứng khoán SSI	2.200	-	13,5% /năm	- Giao dịch ký quỹ chứng khoán

➤ **Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty hiện nay không có khoản nợ quá hạn nào. Các khoản vay ngắn hạn đều được Công ty thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong thời gian qua, đảm bảo uy tín của Công ty.

➤ **Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty luôn thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản thuế, lệ phí và các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp, v.v theo đúng quy định của Nhà nước và không có các khoản phải nộp quá hạn.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

Bảng 13: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

(ĐVT: Triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	0	63	2.680
2	Thuế xuất khẩu, nhập khẩu	0	0	0
3	Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	0	0	1
Tổng cộng		0	63	2.681

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 và năm 2023 của Công ty)

Công ty được áp dụng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) là 20% đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh có thu nhập chịu thuế TNDN trong năm tài chính hiện hành.

Công ty nộp các loại thuế khác theo quy định.

➤ **Trích lập các Quỹ theo luật định**

Theo Điều lệ của Công ty, lợi nhuận sau khi nộp thuế TNDN hàng năm của Công ty có thể được dùng để trích lập các quỹ và chi trả cổ tức cho các cổ đông theo quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông. Mức trích lập các quỹ và mức chi trả cổ tức do HĐQT thống nhất đề xuất và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hiện nay Công ty không trích lập quỹ.

➤ **Hàng tồn kho**

Hàng tồn kho của ECO PLASTIC chủ yếu là nguyên liệu, vật liệu để phục vụ sản xuất bao bì nhựa. Nhờ việc thay đổi phương thức quản lý bán hàng kể từ năm 2022 đối với khách hàng nước ngoài, hàng hóa thành phẩm được giao cho khách ngay sau khi sản xuất nên không còn tồn nhiều ở doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, nguyên liệu và hàng tồn kho luôn được bảo quản theo đúng quy trình, giảm thiểu tối đa rủi ro về việc hàng tồn bị hư hỏng, giảm giá. Nguyên vật liệu được cấp phát cho sản xuất theo nguyên tắc FIFO (nhập trước xuất trước) và FEFO (hết hạn trước xuất trước). Hệ số vòng quay hàng tồn kho của Công ty là tương đối nhanh ở mức 10,58 lần đảm bảo hàng tồn kho không bị ứ đọng, giảm chất lượng.

Bảng 14: Hàng tồn kho

(ĐVT: Triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	% Tăng /giảm 2023/2022
1	Nguyên liệu, vật liệu	14.953	11.260	26.128	132,0%
2	Công cụ, dụng cụ	-	210	-	-
3	Hàng hóa	12.046	-	9.211	-
4	Thành phẩm	-	-	5.447	-
Tổng cộng		26.999	11.470	40.786	255,6%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 và năm 2023 của Công ty)

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 15: Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Các chỉ tiêu		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	ĐVT
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,98	4,03	3,85	lần
	Hệ số thanh toán nhanh	0,50	3,79	3,09	lần
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
	Hệ số Nợ/TTS	0,68	0,20	0,20	lần
	Hệ số Nợ/VCSH	2,12	0,24	0,26	lần
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
	Vòng quay Hàng tồn kho	5,42	7,36	10,58	lần
	DTT/TTS bình quân	1,75	0,86	1,08	lần
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
	LNST/DTT (ROS)	-	0,76	4,51	%
	LNST/VCSH bình quân (ROE)	-	0,96	6,12	%
	LNST/TTS bình quân (ROA)	-	0,65	4,90	%
	LN từ HĐKD/DTT	0,10	0,81	5,54	%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam)

Nhìn chung CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam đã có bước chuyển mình mạnh mẽ trong giai đoạn năm 2022 – 2023, khi các chỉ số về năng lực hoạt động và khả năng sinh lời đều được cải thiện đáng kể. Khả năng thanh toán của Công ty được duy trì ở mức hợp lý do Công ty đã có những chiến lược nâng cao quản trị tài chính hiệu quả. Hệ số nợ/tổng tài sản giảm mạnh nhờ nỗ lực giảm tỷ trọng các khoản nợ trong cơ cấu vốn để tăng khả năng độc lập về tài chính trong dài hạn của Công ty.

Các hệ số về hiệu suất hoạt động của ECO PLASTIC đang có xu hướng tăng, cho thấy Công ty đang ngày càng tối ưu hóa hiệu quả, năng lực hoạt động của mình. Đặc biệt, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty được cải thiện một cách mạnh mẽ trong năm 2023, chủ yếu do Công ty tập trung đẩy mạnh tái cấu trúc doanh nghiệp và đầu tư mở rộng thị trường, mang lại hiệu quả kinh doanh tốt hơn cho Công ty. Các chỉ số Lợi nhuận trên Vốn chủ sở hữu (ROE) và Biên lợi nhuận hoạt động (ROS) năm 2023 lần lượt là 6,12% và 4,51%.

Mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty đạt kết quả tốt hơn năm 2022, nhưng đây vẫn là kết quả khá khiêm tốn so với các doanh nghiệp cùng ngành và chưa khai thác hết tiềm năng phát triển của doanh nghiệp. Để đạt được mục tiêu trở thành nhà sản xuất và xuất khẩu bao bì nhựa đáng tin cậy tại Việt Nam, Ban Lãnh đạo cùng toàn bộ CBCNV của ECO PLASTIC sẽ nỗ lực cải tiến quy trình sản xuất, đầu tư máy móc thiết bị, gia tăng sản lượng và mở rộng thị trường hơn nữa trong thời gian tới.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

12. Tài sản

Bảng 16: Tình hình tài sản cố định hữu hình của Công ty

(ĐVT: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2021			31/12/2022			31/12/2023		
	Nguyên giá	Giá trị khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
Tài sản cố định hữu hình	78.418	49.546	28.872	79.093	58.933	20.160	79.093	66.257	12.836
Nhà cửa và vật kiến trúc	5.392	3.047	2.344	5.392	3.823	1.569	5.392	4.288	1.104
Máy móc và thiết bị	71.827	45.543	26.283	71.876	53.950	17.926	71.876	60.667	11.209
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	1.200	956	244	1.825	1.160	665	1.825	1.302	523

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 và năm 2023 của Công ty)

Tài sản cố định hữu hình của Công ty chủ yếu nằm ở hệ thống dây chuyền máy móc thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất bao bì nhựa. Giá trị của tài sản máy móc và thiết bị tại ngày 31/12/2023 là 11,2 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 87% giá trị tài sản cố định hữu hình của Công ty. Hệ thống máy móc được đưa vào sử dụng trong nhiều năm qua và luôn hoạt động hết công suất, do đó khấu hao tài sản này hàng năm tương đối lớn. Công ty luôn có kế hoạch định kỳ bảo dưỡng và đầu tư nâng cấp thêm hệ thống máy móc nhằm đảm bảo quá trình sản xuất hiệu quả và tối ưu.

Tại BCTC năm 2023 ghi nhận tài sản cố định vô hình mới hình thành của Công ty là quyền sử dụng đất tại phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội với diện tích 64,9 m² và đang được Công ty sử dụng làm văn phòng đại diện.

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

13.1 Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2024

Bảng 17: Kế hoạch kinh doanh năm 2024

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	% Tăng/giảm so với 2023
1	Doanh thu thuần (Triệu đồng)	350.000	27%
2	Lợi nhuận sau thuế (Triệu đồng)	13.600	9%
3	LNST/DTT (%)	3,89	-14%
4	Tỷ lệ trả cổ tức dự kiến (%)	7	-

(Nguồn: Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam)

13.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên

Đặt ra mục tiêu tăng trưởng vượt trội trong năm 2024 thể hiện rõ nỗ lực vươn lên và quyết tâm đạt mục tiêu trở thành doanh nghiệp có uy tín và vị thế trong thị trường sản xuất bao bì nhựa của ECO PLASTIC. Những yêu cầu về chỉ tiêu, kế hoạch SXKD và đảm bảo việc làm, thu nhập

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

cho người lao động là những thách thức tương đối lớn đặt ra cho Công ty trong bối cảnh tình hình kinh tế - chính trị năm 2024 vẫn còn nhiều bất ổn, giá cả nguyên vật liệu đầu vào dự kiến biến động theo chiều hướng tăng và thị trường tiêu thụ sản phẩm cạnh tranh cả về chất lượng, tiến độ, giá cả, cơ chế bán hàng ...

Với kinh nghiệm nhiều năm trong lĩnh vực sản xuất bao bì nhựa và trên cơ sở đánh giá thị trường, Ban Lãnh đạo ECO PLASTIC xác định kế hoạch hoạt động năm 2024 như sau:

- Bám sát chỉ tiêu kế hoạch và nhu cầu thị trường nhằm rà soát kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng tháng, hàng quý, 06 tháng và năm. Công ty sẽ chủ động triển khai các giải pháp phát triển sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường xuất khẩu, tăng cường mạnh mẽ công tác marketing và tiếp thị.

- Triển khai công tác đầu tư nâng cấp máy móc thiết bị đảm bảo tăng năng suất và hiệu quả kinh tế. Từ đó, Công ty sẽ tiếp cận các công nghệ sản xuất mới, hiện đại theo tiêu chuẩn quốc tế nhằm cho ra các sản phẩm đạt chất lượng cao và phù hợp với nhu cầu thị trường.

- Áp dụng các phương pháp quản lý tiên tiến giúp tăng năng suất lao động, giảm hao hụt nguyên vật liệu, tiết kiệm tối đa chi phí.

Với rất nhiều lợi thế về bề dày kinh nghiệm của Ban Lãnh đạo cùng đội ngũ CBCNV năng động, sản phẩm được xuất khẩu đến nhiều quốc gia trên thế giới, Công ty đánh giá kế hoạch kinh doanh năm 2024 là hoàn toàn khả thi, đảm bảo chi trả cổ tức theo kế hoạch và mang lại lợi ích lâu dài cho các cổ đông.

Bảng 18: Cơ cấu doanh thu năm 2024 dự kiến

STT	Loại hình	Giá trị dự kiến (Triệu đồng)	Cơ sở
1	Doanh thu thương mại	150.000	- Các hợp đồng thương mại đã ký kết.
2	Doanh thu sản xuất	200.000	- Các hợp đồng cung ứng cho danh sách khách hàng cũ. - Mở rộng tệp khách hàng tiềm năng tại các thị trường mới
Tổng cộng		350.000	

(Nguồn: Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam)

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng

Không có

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Định hướng phát triển của Công ty là trở thành doanh nghiệp sản xuất ổn định, phát triển lâu dài và bền vững đồng thời tiến tới mở rộng thị phần và vị thế trong ngành sản xuất bao bì nhựa trên toàn cầu nhằm đạt được hiệu quả kinh doanh trong dài hạn. Theo đó, Công ty sẽ tiếp tục đầu

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

tư chiều sâu về nhân sự và công nghệ, khai thác tốt tiềm năng, thế mạnh của Công ty trong việc phát triển mở rộng thị trường thông qua các chính sách bán hàng linh hoạt, đa phương thức nhằm nâng cao năng suất sản xuất và tăng doanh thu. Các chiến lược hoạt động sẽ được Công ty triển khai trong thời gian tới như sau:

- Nâng cấp hệ thống dây chuyền và máy móc thiết bị sản xuất, tăng công suất lên 1000 tấn/tháng;
- Tổ chức điều hành sản xuất và quản lý sản xuất một cách khoa học và không ngừng đổi mới cải tiến hợp lý hóa sản xuất;
- Chủ động đảm bảo nguyên liệu vật liệu, quản lý chặt chẽ các định mức sản xuất, và nâng dần chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn quốc tế;
- Nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ cho CBCNV, tiết kiệm chi phí cho sản xuất và kinh doanh, đồng thời tăng năng suất lao động;
- Tìm kiếm mở rộng thị trường mới trong và ngoài nước.

Đồng thời, nhận thấy được xu thế chuyển dịch từ sản phẩm nhựa truyền thống sang nhựa tự hủy sinh học trong tương lai, trong những năm gần đây ECO PLASTIC cũng đã có những động thái tích cực về nghiên cứu và ứng dụng sử dụng nguyên vật liệu mới trong sản xuất, hướng đến sản xuất được những sản phẩm chất lượng cao, có tính cạnh tranh, thân thiện với môi trường.

16. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

Không có

[Hết nội dung tại trang này]

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

PHẦN II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1 Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

➤ **Hội đồng quản trị**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Văn Bình	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Hữu Dương	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Đình Tuấn	Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Thành An	Thành viên HĐQT độc lập
5	Đào Quốc Hùng	Thành viên HĐQT

1.2 Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị

a. Chủ tịch HĐQT – Ông Nguyễn Văn Bình

- Họ và tên: Nguyễn Văn Bình
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1956
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại công ty đại chúng: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
1976 - 1990	Nhân viên kinh doanh	Công ty Lương thực Hà Nam Ninh
1991 - 1995	Trưởng phòng kinh doanh	Công ty Thương nghiệp Nam Hà
1996 - 2001	Trưởng phòng kinh doanh	Công ty Khách sạn Dịch vụ Hà Nam
2001 - 2008	Giám đốc	Công ty Cổ phần Châu Giang
2009 - 2016	Thanh tra	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam
2017 - 2022	Cố vấn chiến lược	CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam
01/2023 - Nay	Chủ tịch HĐQT	CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại công ty đại chúng của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của họ:

❖ Sở hữu cá nhân: 4.000.000 cổ phần, chiếm 20% vốn điều lệ

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

- ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- ❖ Sở hữu của người có liên quan: 980.000 cổ phần (tương đương 4,9% vốn điều lệ)
- Thông tin về những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty đại chúng:

STT	Họ tên	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
1	Nguyễn Thị Lương	Vợ	980.000	4,9%

- Lợi ích liên quan đến Công ty đại chúng:
 - ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty đại chúng với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của họ: Không có
 - ❖ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký đại chúng và đến thời điểm hiện tại: Thù lao HĐQT
- Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: Tính đến thời điểm 31/12/2023, ông Nguyễn Văn Bình không còn khoản vay đối với Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty đại chúng hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty đại chúng: Không có

b. Thành viên HĐQT – Ông Nguyễn Hữu Dương

- Họ và tên: Nguyễn Hữu Dương
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1976
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Chức vụ công tác hiện nay tại công ty đại chúng: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
1997 - 2002	Nhân viên Tài chính Kế toán	Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị
2003	Phó phòng Tài chính Kế toán	Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị
2004 - 2008	Trưởng phòng Tài chính Kế toán	Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị
2009 - 2012	Phó Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị
2012	Giám đốc Tài chính	Công ty TNHH MTV Thương mại The Garden

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
2013 - 04/2017	Phụ trách Tài chính Kế toán	Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Hung Phát
05/2017 – 04/2019	Trưởng phòng Tài chính Kế toán	Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hung Đạo
04/2019 - 08/2022	Giám đốc tài chính	Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam
07/2022 - Nay	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam
09/2022 - Nay	Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại công ty đại chúng của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của họ:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 2.250.000 cổ phần, chiếm 11,25% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần (tương đương 0% vốn điều lệ)
- Thông tin về những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty đại chúng: Không có
- Lợi ích liên quan đến Công ty đại chúng:
 - ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty đại chúng với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của họ: Không có
 - ❖ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký đại chúng và đến thời điểm hiện tại: Thù lao HĐQT và lương
- Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty đại chúng hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty đại chúng: Không có

c. Thành viên HĐQT – Ông Nguyễn Đình Tuấn

- Họ và tên: Nguyễn Đình Tuấn
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1990
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại công ty đại chúng: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đã và đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
2012 - 2015	Chuyên viên tư vấn	CTCP Nghiên cứu và Tư vấn Đông Dương
2015 - 2018	Chuyên viên tư vấn	Tổ chức Phát triển Hà Lan - SNV
2018 - 07/2022	Giám đốc Kinh doanh	Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam
07/2022 - 01/2023	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam
01/2023 - Nay	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam

- Hành vi vi phạm pháp luật: *Không có*
 - Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại công ty đại chúng của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của họ:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 2.000.000 cổ phần, chiếm 10% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần (tương đương 0% vốn điều lệ)
 - Thông tin về những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị đồng thời là cổ đông, người nội bộ của công ty đại chúng: *Không có*
 - Lợi ích liên quan đến công ty đại chúng:
 - ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty đại chúng với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của họ: *Không có*
 - ❖ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký đại chúng và đến thời điểm hiện tại: Thù lao HĐQT
 - Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: *Không có*
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty đại chúng hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty đại chúng: *Không có*

d. Thành viên HĐQT – Nguyễn Thành An

- Họ và tên: Nguyễn Thành An
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1988
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại công ty đại chúng: Thành viên HĐQT độc lập
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc bộ phận Marketing – Công ty TNHH BB Studio
- Quá trình công tác:

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
2013 - 2015	Nhân viên	CTCP Văn hoá Truyền thông Thăng Long
2015 - 2017	Nhân viên Marketing	Công ty TNHH BB Studio
2017 - 2020	Trưởng phòng Marketing	Công ty TNHH BB Studio
2020 - Nay	Giám đốc BP Marketing	Công ty TNHH BB Studio
01/2023 - Nay	Thành viên HĐQT độc lập	Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại công ty đại chúng của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của họ:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 150.000 cổ phần, chiếm 0,75% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần (tương đương 0% vốn điều lệ)
- Thông tin về những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty đại chúng: Không có
- Lợi ích liên quan đến Công ty đại chúng:
 - ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty đại chúng với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của họ: Không có
 - ❖ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký đại chúng và đến thời điểm hiện tại: Thù lao HĐQT
- Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty đại chúng hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty đại chúng: Không có

e. Thành viên HĐQT – Ông Đào Quốc Hùng

- Họ và tên: Đào Quốc Hùng
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1974
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Kỹ sư cơ điện
- Chức vụ công tác hiện nay tại công ty đại chúng: Thành viên HĐQT
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
10/1992 - 6/1995	Kỹ sư cơ điện	Nhà máy cơ khí Hà Nam - Tỉnh Hà Nam
07/1995 - 10/1998	Kỹ sư cơ điện	Nhà máy Z176 Bộ Quốc phòng
11/1998 - 07/2019	Tổ trưởng Tổ cơ điện và Quản đốc Tổ Sản xuất hàng Quốc phòng	Xí nghiệp 76.1 - Nhà máy Z176 Bộ Quốc phòng
08/2019 - 12/2020	Trưởng phòng sản xuất và vật tư	Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam
01/2021 - 03/2023	Giám đốc Nhà máy	Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam
01/2023 - Nay	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại công ty đại chúng của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của họ:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 300.000 cổ phần, chiếm 1,5% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần (tương đương 0% vốn điều lệ)
- Thông tin về những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty đại chúng: Không có
- Lợi ích liên quan đến Công ty đại chúng:
 - ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty đại chúng với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của họ: Không có
 - ❖ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký đại chúng và đến thời điểm hiện tại: Thù lao HĐQT
- Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty đại chúng hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty đại chúng: Không có

2. Ban Kiểm soát

2.1 Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thu Hằng	Trưởng BKS
2	Trần Ngọc Phương	Thành viên BKS
3	Đỗ Thị Duyên	Thành viên BKS

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

2.2 Sơ yếu lý lịch thành viên Ban Kiểm soát

a. Trưởng BKS – Bà Nguyễn Thu Hằng

- Họ và tên: Nguyễn Thu Hằng
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1991
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại công ty đại chúng: Trưởng BKS
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
2016 - 2017	Kế toán viên	Doanh nghiệp tư nhân Thịnh Cường
2018 - 2020	Kế toán viên	Công ty Cổ phần Phát triển Thương mại và Dịch vụ Vận tải An Bình
2021	Kế toán viên	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Vận tải Hưng Phát
2022	Kế toán viên	Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam
01/2023 - Nay	Trưởng BKS	Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam

- Hành vi vi phạm pháp luật: *Không có*
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại công ty đại chúng của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của họ:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 5.000 cổ phần, chiếm 0,025% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần (tương đương 0% vốn điều lệ)
- Thông tin về những người có liên quan của thành viên BKS đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty đại chúng: *Không có*
- Lợi ích liên quan đến Công ty đại chúng:
 - ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty đại chúng với thành viên BKS và những người có liên quan của họ: *Không có*
 - ❖ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký đại chúng và đến thời điểm hiện tại: Thù lao BKS và lương.
- Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: *Không có*
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty đại chúng hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty đại chúng: *Không có*

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

b. Thành viên BKS – Bà Trần Ngọc Phương

- Họ và tên: Trần Ngọc Phương
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1986
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại công ty đại chúng: Thành viên BKS và Trưởng phòng HCNS
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
2017 - 2020	Nhân viên Bộ phận chế độ chính sách và Tiền lương	Công ty TNHH Nakamura Việt Nam
2020 - 2021	Nhân viên phòng Hành chính Nhân sự	Công ty Cổ phần Thế Giới Sữa
2021 – Nay	Trưởng phòng Hành chính Nhân sự	Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam
01/2023 – Nay	Thành viên BKS	Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam

- Hành vi vi phạm pháp luật: *Không có*
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại công ty đại chúng của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của họ:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 50.000 cổ phần, chiếm 0,25% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần (tương đương 0% vốn điều lệ)
- Thông tin về những người có liên quan của thành viên BKS đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty đại chúng: Không có
- Lợi ích liên quan đến Công ty đại chúng:
 - ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty đại chúng với thành viên BKS và những người có liên quan của họ: Không có
 - ❖ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký đại chúng và đến thời điểm hiện tại: Thù lao BKS và lương
- Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty đại chúng hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty đại chúng: Không có

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

c. Thành viên BKS – Bà Đỗ Thị Duyên

- Họ và tên: Đỗ Thị Duyên
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1989
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại công ty đại chúng: Thành viên BKS và Nhân viên phòng Vật tư
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
2018 - 2022	Nhân viên phòng mua hàng	Công ty TNHH Atarih Precision VN
06/2022 - Nay	Nhân viên phòng Vật tư	Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam
01/2023 - Nay	Thành viên BKS	Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam

- Hành vi vi phạm pháp luật: *Không có*
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại công ty đại chúng của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của họ:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 100.000 cổ phần, chiếm 0,5% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần (tương đương 0% vốn điều lệ)
- Thông tin về những người có liên quan của thành viên BKS đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty đại chúng: *Không có*
- Lợi ích liên quan đến Công ty đại chúng:
 - ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty đại chúng với thành viên BKS và những người có liên quan của họ: *Không có*
 - ❖ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký đại chúng và đến thời điểm hiện tại: Thù lao BKS và lương
- Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: *Không có*
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty đại chúng hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty đại chúng: *Không có*

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

3. Ban Tổng Giám đốc

3.1 Danh sách thành viên Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Hữu Dương	Tổng Giám đốc
2	Trần Thị Việt Hoa	Kế toán trưởng

3.2 Sơ yếu lý lịch thành viên Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác

a. Tổng Giám đốc – Ông Nguyễn Hữu Dương (xem mục II/1.2.b)

b. Kế toán trưởng – Bà Trần Thị Việt Hoa

- Họ và tên: Trần Thị Việt Hoa
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1987
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại công ty đại chúng: Kế toán trưởng
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
2009 – 2016	Kế toán tổng hợp	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Tân Đông Dương Hà Nội
2016 – 01/2023	Kế toán trưởng	Công ty TNHH Xe chuyên dụng Hyundai KPI HY
02/2023 - Nay	Kế toán trưởng	Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam

- Hành vi vi phạm pháp luật: *Không có*
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại công ty đại chúng của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của họ:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 50.000 cổ phần, chiếm 0,25% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần (tương đương 0% vốn điều lệ)
- Thông tin về những người có liên quan của Kế toán trưởng đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty đại chúng: *Không có*
- Lợi ích liên quan đến Công ty đại chúng:
 - ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty đại chúng với Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: *Không có*

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

- ❖ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký đại chúng và đến thời điểm hiện tại: Lương
- Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: *Không có*
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty đại chúng hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty đại chúng: *Không có*

4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Trong suốt quá trình hoạt động, Ban Lãnh đạo Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam luôn xác định quản trị Công ty là yếu tố cốt lõi giúp Công ty hoạt động hiệu quả, minh bạch, là tiền đề quan trọng sự phát triển bền vững của Công ty trong tương lai. Công ty luôn cố gắng đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành đối với công ty đại chúng với mục tiêu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát và cán bộ quản lý của Công ty. Các văn bản của Công ty bao gồm Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và Quy chế công bố thông tin trên thị trường chứng khoán Việt Nam đều đã được tham chiếu theo mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020, Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 do Bộ Tài chính ban hành và các văn bản pháp luật có liên quan khác theo quy định.

Đồng thời, Công ty luôn rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy và nhân lực theo hướng tinh gọn hiệu quả, tăng cường trách nhiệm của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, định kỳ hàng năm thực hiện công tác đánh giá, phân loại cán bộ tại các phòng/ban/nhà xưởng để quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ theo đúng các quy định của pháp luật, quy trình/chính sách nội bộ doanh nghiệp.

Để tăng cường công tác quản trị Công ty sau khi trở thành công ty đại chúng, Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam cũng sẽ chủ động minh bạch hóa thông tin đến các cổ đông thông qua việc cập nhật tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính và thực hiện các nghĩa vụ công bố thông tin khác trên website của Công ty.

[Hết nội dung tại trang này]

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

5. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Bảng 19. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Chức vụ/ Mối quan hệ	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ					
1	Nguyễn Văn Bình	Chủ tịch HĐQT		4.000.000	20%
1.1	Nguyễn Thị Lương	Vợ		980.000	4,9%
1.2	Nguyễn Đức Thắng	Con ruột		0	0
1.3	Hồ Phạm Quỳnh Mai	Con dâu		0	0
2	Nguyễn Hữu Dương	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc		2.250.000	11,25%
2.1	Trần Thị Hoàng Lan	Vợ		0	0
2.2	Nguyễn Minh Trang	Con ruột		0	0
2.3	Nguyễn Minh Anh	Con ruột		0	0
3	Nguyễn Đình Tuấn	Thành viên HĐQT		2.000.000	10%
3.1	Nguyễn Thị Thùy Dương	Vợ		0	0
3.2	Nguyễn Bảo Ngân	Con ruột		0	0
3.3	Nguyễn Đình Khang Minh	Con ruột		0	0
4	Nguyễn Thành An	Thành viên HĐQT độc lập		150.000	0,75%
4.1	Nguyễn Ngọc Linh	Vợ		0	0
4.2	Nguyễn Bảo Sam	Con ruột		0	0

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Chức vụ/ Mối quan hệ	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
5	Đào Quốc Hùng	Thành viên HĐQT		300.000	1,5%
5.1	Lê Thị Thu Thủy	Vợ		0	0
5.2	Đào Quốc Huy	Con ruột		0	0
5.3	Đào Ngọc Tuấn	Con ruột		0	0
II. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC					
1	Nguyễn Hữu Dương	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Xem mục I.2		
III. BAN KIỂM SOÁT					
1	Nguyễn Thu Hằng	Trưởng BKS		5.000	0,03%
1.1	Nguyễn Xuân Sơn	Chồng		0	0
1.2	Nguyễn Diệu Linh	Con ruột		0	0
1.3	Nguyễn Anh Tú	Con ruột		0	0
2	Trần Ngọc Phương	Thành viên BKS		50.000	0,25%
2.1	Trần Dương Tĩnh	Bố ruột		0	0
2.2	Đỗ Thị Văn	Mẹ ruột		0	0
2.3	Trần Thanh Hương	Chị ruột		0	0
3	Đỗ Thị Duyên	Thành viên BKS		10.000	0,5%
3.1	Đỗ Văn Tăng	Bố ruột		0	0
3.2	Hồ Thị Tươi	Mẹ ruột		0	0

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Chức vụ/ Mối quan hệ	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG					
1	Trần Thị Việt Hoa	Kế toán trưởng		50.000	0,25%
1.1	Lê Tiên Tinh	Chồng		0	0
1.2	Lê Trần Thủy Tiên	Con ruột		0	0
1.3	Lê Trần Khánh Chi	Con ruột		0	0
1.4	Lê Trần Trung Đức	Con ruột		0	0
V. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT (Xem mục 1.2)					
VI. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG LỚN: Không có					
VII. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN KHÁC					
1	Công ty Cổ phần Nhựa Tân Quang	Công ty liên kết	Thôn Chí Trung, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	0	0

(Nguồn: CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam)

6. Thống kê các giao dịch giữa công ty với người có liên quan theo quy định

Bảng 20. Thống kê các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan năm 2022

T	Người có liên quan	Năm 2022 (Triệu đồng)	Căn cứ pháp lý
	Công ty Cổ phần Nhựa Tân Quang – Công ty liên kết		
1	- Ứng trước tiền hàng	10.180	Nghị quyết HĐQT số 2908/2022/NQ-HĐQT/NST ngày 29/08/2022
	- Mua hàng	1.637	
	- Thanh toán tiền mua hàng hóa, dịch vụ	1.801	
	- Góp vốn trong năm	32.000	
	Ông Nguyễn Văn Bình – Chủ tịch HĐQT		
2	- Phải thu về cho vay ngắn hạn	18.000	Nghị quyết HĐQT số 1012/2022/NQ-HĐQT/NST ngày 10/12/2022
	Ông Nguyễn Đình Tuấn – Thành viên HĐQT		
3	- Góp vốn	65.050	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 12.09/2022/NQ-ĐHĐCĐ/NST ngày 12/09/2022 Nghị quyết ĐHĐCĐ số 21.11/2022/NQ-ĐHĐCĐ/NST ngày 21/11/2022

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam -

T	Người có liên quan	Năm 2022 (Triệu đồng)	Căn cứ pháp lý
4	Ông Nguyễn Hữu Dương – Thành viên HĐQT kiêm TGD - Góp vốn	7.000	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 12.09/2022/NQ-ĐHĐCĐ/NST ngày 12/09/2022

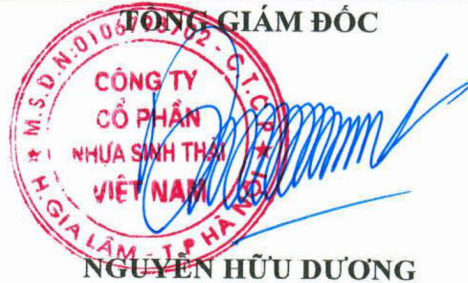
(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 của Công ty)

Bảng 21. Thống kê các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan năm 2023

STT	Người có liên quan	Năm 2023 (Triệu đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Công ty Cổ phần Nhựa Tân Quang – Công ty liên kết		
	- Ứng trước tiền hàng	9.474	Nghị quyết HĐQT số 2908/2022/NQ-HĐQT/NST ngày 29/08/2022
	- Mua hàng	15.517	
- Thanh toán tiền mua hàng hóa, dịch vụ	6.889		
2	Ông Nguyễn Văn Bình – Chủ tịch HĐQT		
	- Thu tiền cho vay	18.000	Nghị quyết HĐQT số 1012/2022/NQ-HĐQT/NST ngày 10/12/2022
- Thu tiền lãi cho vay	330		

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2024

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN HỮU DƯƠNG

PHỤ LỤC

1. Phụ lục I : Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023
2. Phụ lục II : Sổ cổ đông
3. Phụ lục III : Điều lệ Công ty
4. Phụ lục IV : Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp